
SON MY

NHÌN LẠI 30 NĂM¹



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

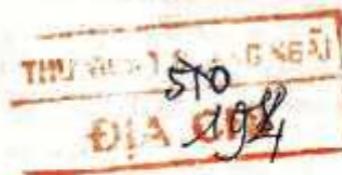
SƠN MỸ
NHÌN LẠI 30 NĂM

959.204353

S 464 M

SON MY

NHÌN LẠI 30 NĂM



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 1998

Những người biên soạn :

LÊ HỒNG KHÁNH,
NGUYỄN ĐỨC QUYỀN,
CAO CHU,
THANH TOÀN.

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

30 năm đã trôi qua kể từ ngày xảy ra vụ thảm sát Sơn Mỹ do một đơn vị quân viễn chinh Mỹ thuộc lực lượng đặc nhiệm Barker (Task Force Barker), Sư đoàn American, gây ra tại xã Tịnh Khê, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, giết chết 504 thường dân Việt Nam vô tội. Đây là một trong những hành động phản kích điên cuồng của đế quốc Mỹ sau khi bị quân và dân miền Nam giáng cho một đòn choáng váng trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt Tết Mậu Thân năm 1968, đây bỗn xâm lược rơi vào thế cùng đường phải tung bước xuống thang.

Thật khó có thể thống kê một cách đầy đủ các tài liệu, hồ sơ, sách báo trong và ngoài nước để cập trực tiếp và gián tiếp đến sự kiện làm chấn động dư luận thế giới và lương tâm nhân loại này. Những điều được phơi bày qua các trang sách, dưới ánh sáng của sự thật và lương tri, cũng đủ giúp những người quan tâm đến "vụ Sơn Mỹ", "vụ Mỹ Lai", dù từ góc độ nào, hình dung một cách khái quát các diễn tiến cũng như bản chất của những gì xảy ra vào "buổi sáng khủng khiếp" ngày 16-3 năm ấy. Vì vậy, tập sách này không làm nhiệm vụ "Mở lại tập hồ sơ Sơn Mỹ" mà chỉ nhằm giới thiệu đôi điều về mảnh đất và con người Sơn Mỹ - Tịnh Khê, một số suy nghĩ của khách tham quan trong và ngoài nước ghi lại trong các trang Sổ vàng tại Khu Chứng tích Sơn Mỹ, những thành tựu sau 30 năm tái thiết, hàn gắn vết thương chiến tranh trên mảnh đất Tịnh Khê bi tráng.

Hàn nhiên, để đảm bảo tính lôgic của vấn đề, sự kiện 16-3-1968

tại Sơn Mỹ cũng được đề cập trong một chừng mực cần thiết, nhất là trong hoàn cảnh thế giới chúng ta đang sống vẫn dày dô xảy ra những cuộc trấn áp bằng bạo lực vì những động cơ chính trị đen tối, gây nên bao thảm họa đối với những người dân lương thiện; những cuộc "thanh trừng sắc tộc"; những vụ khủng bố đã man làm thiệt hại không ít người vô tội.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia chân thành cảm ơn Sở Văn hóa thông tin Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh, Bảo tàng tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi đã có sự giúp đỡ nhiệt tình để tập sách được ra đời đúng vào dịp kỷ niệm 30 năm ngày xảy ra vụ thảm sát Sơn Mỹ (16-3-1968 - 16-3-1998).

Xin trân trọng giới thiệu tập sách cùng bạn đọc và rất mong nhận được sự bổ sung, chỉ giáo.

Tháng 2 năm 1998
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

TƯA

Sự kiện ngày 16-3-1968 tại Sơn Mỹ (Tỉnh Khô) mà sau này giới báo chí quen gọi là "Buổi sáng khủng khiếp" là một trong những tội ác nghiêm trọng mà đội quân viễn chinh Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh Việt Nam năm 1954 - 1975 và có thể so sánh với những thảm trạng của con người do chủ nghĩa phát xít gây ra trong chiến tranh thế giới thứ II.

Đã 30 năm trôi qua, cùng với cuộc hồi sinh của đất nước và của quê hương Quảng Ngãi, người dân Sơn Mỹ bằng nghị lực và sức lao động cần cù, sáng tạo đã khâm phục đã hàn gắn vết thương chiến tranh, từng bước xây dựng cuộc sống mới với khát vọng thoát khỏi đói nghèo, vươn đến hạnh phúc, ấm no.

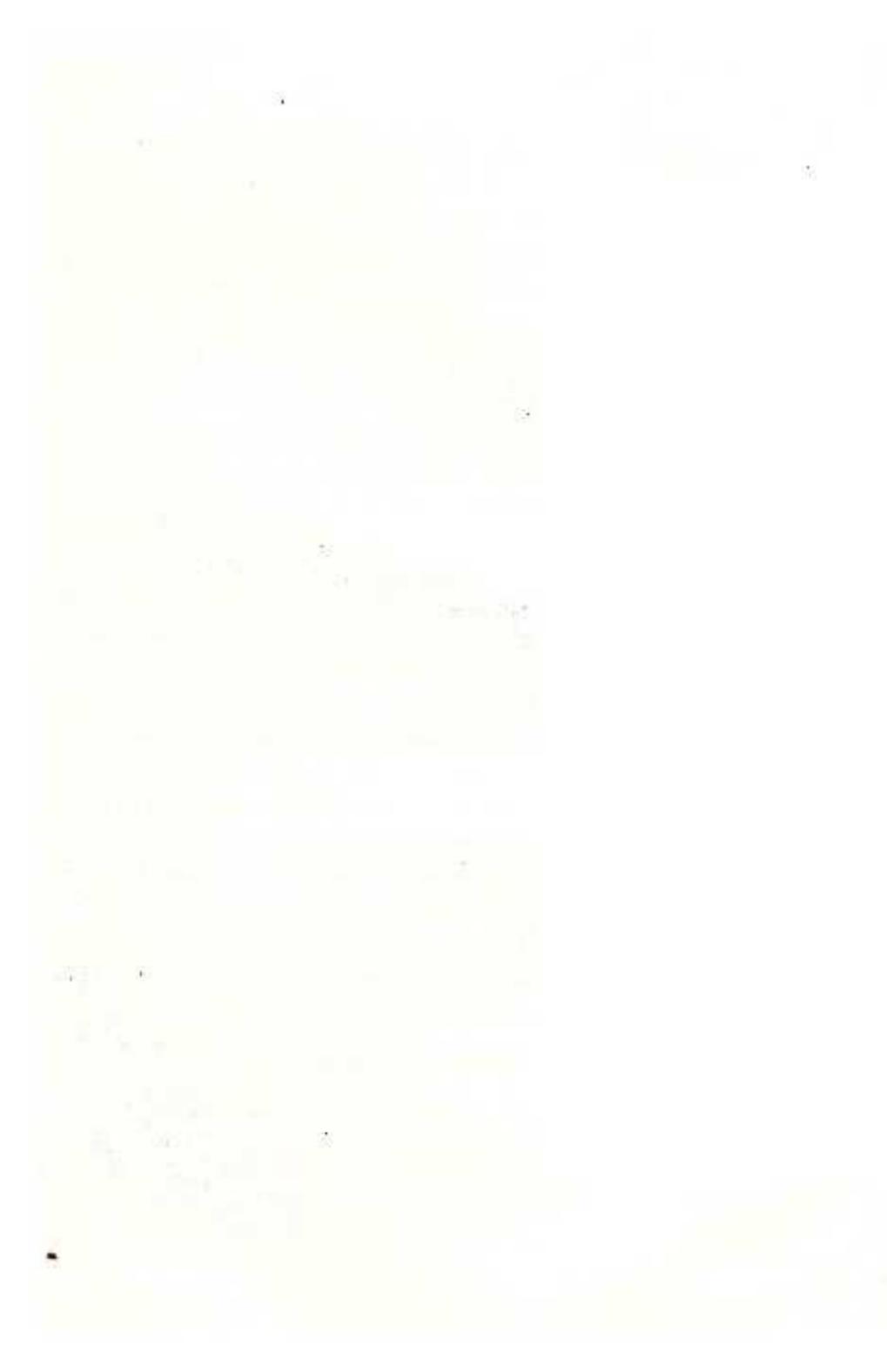
Song, tận đáy lòng mình, chúng ta hiểu rằng đây là một cuộc hồi sinh đầy gian nan vất vả, bởi vì bên cạnh những khắc nghiệt của thiên nhiên và sự nghèo khó tự bao đời, trên mảnh đất bi tráng này, những vết thương do quân xâm lược gây ra vào ngày 16-3 năm ấy vẫn còn âm ỉ buốt đau, tựa như cơ thể phải chịu đựng nỗi nhức nhối mỗi khi trái gió trở trời, khi những vết thương cũ tái phát, hay khi nhói lên vì miếng đạn còn nằm sâu trong da thịt.

Sự thật này, hơn tất cả đã ghi vào trái tim mỗi chúng ta tình cảm tha thiết mỗi khi nói về Sơn Mỹ.

Quảng Ngãi, tháng 2-1998

VÕ ĐỨC HUY

Uỷ viên Trung ương Đảng - Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi



Khát ái chí

xuất bản

thuật và giấy mìn

ở cõe mít cõe đồng
đau tuy và và lát
lá cõe đòn cõe trai
tay và trai tát

P Valen

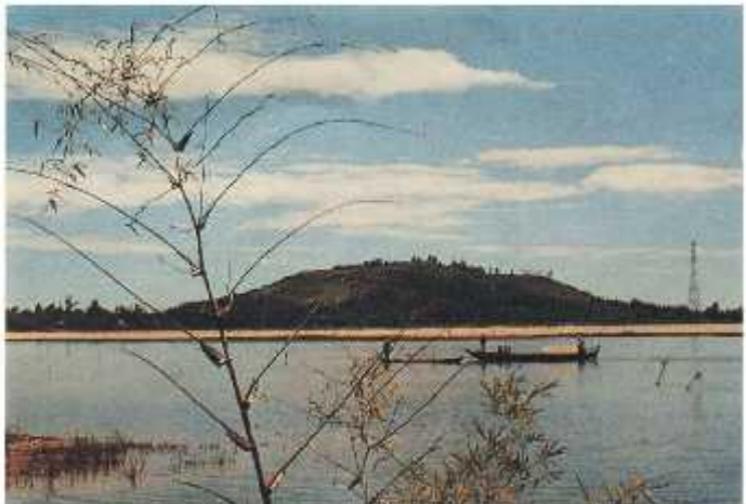
21.1990

Bút tích của Cố vấn Phạm Văn Đồng trong
Sổ vàng Sơn Mỹ

www.dreams.org/2010/01/01
by me



Hồ nuôi tôm tại Cố Lũy - Tỉnh Khê



Núi Ăn sông Trà



Quê mẹ Tịnh Khê



Trường Phổ thông Trung học Sơn Mỹ nơi đào tạo
học sinh hết cấp III tại trung tâm xã Tịnh Khê

TỊNH KHÈ - SƠN MỸ ĐẤT VÀ NGƯỜI

Sơn Mỹ, Mỹ Lai, hay Làng Hồng (Pink ville), là những tên gọi khác nhau của xã Tịnh Khê, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, nơi xảy ra vụ thảm sát do đội quân viễn chinh Mỹ gây ra ngày 16.3.1968, làm chấn động dư luận trong và ngoài nước.

Từ thị xã Quảng Ngãi, ngược về phía bắc cầu Trà Khúc, theo đường tỉnh lộ 624 áp sát tả ngạn sông Trà, xuôi về đông 12 km là đến xã Tịnh Khê, có vị trí nằm giữa bán đảo Ba Làng An (Batangang) phía bắc và cửa biển Đại Cồ Luỹ phía nam, với màu xanh của những cánh đồng lúa, những luỹ tre xen lẫn những hàng dừa; phía đất liền nhấp nhô đồi thấp, phía biển là vành đai phi lao gió reo vi vu, bãi cát trắng phau và màu nước biển biếc xanh vời vợi.

Miền quê ven biển hiền hoà và thanh bình này được các cư dân người Việt khai phá, kiến lập ít nhất vào khoảng thế kỷ XV và đã cùng với đất nước trải qua bao nhiêu thăng trầm của lịch sử để hôm nay trở thành một địa danh mà mỗi khi nhắc đến trong lòng mỗi người, trong lòng nhân loại còn đau đớn bao điều.

Mặc dù chưa tìm thấy đầy đủ các tư liệu xác tín, nhưng dựa vào điều kiện tự nhiên thuận lợi của cửa biển Đại Cồ Luỹ, lược đồ cuộc hành binh Nam chinh năm 1471 của vua Lê Thánh Tông, vị trí các thành luỹ do người Champa xây dựng trong khu vực, dấu vết các nhóm người Hoa nhập cư từ lâu đời, ... có thể ước đoán về khả năng phát triển giao thương tương đối mở giữa nơi đây với các cảng biển dọc miền Trung và xa hơn nữa về phía biển Đông, tiếp cận với con đường gốm sứ mậu dịch Đông - Nam Á trên biển.

Đến cuối thế kỷ XIX, các làng này thuộc xã Tịnh Khê nằm trong tổng Bình Châu, phủ Bình Sơn. Năm 1899, cùng với tổng Bình Thượng, tổng Bình Châu sáp nhập vào châu Sơn Tịnh để thành lập huyện Sơn Tịnh. Tổng Bình Châu đổi thành tổng Tịnh Châu, một trong 4 tổng của huyện Sơn Tịnh.

Cách mạng Tháng 8-1945 thành công, chính quyền cách mạng hoạch định lại các đơn vị hành chính. Đơn vị tổng không còn phù hợp bị xoá bỏ để thành lập các xã trực thuộc huyện. Xã Tịnh Khê, 1 trong 14 xã của huyện Sơn Tịnh, có 4 thôn Tư Cung, Mỹ Khê (sau đổi là Trường Định hay Tràng Định), Mỹ Lai và Cổ Luỹ.

Sau Hiệp định Genève 1954, nước Việt Nam bị chia cắt thành hai miền Nam, Bắc. Trong khi miền Bắc được tiếp tục sống dưới chế độ dân chủ cộng hoà, thì miền Nam lại bị một chính quyền do bọn xâm lược Mỹ nன ra ở Sài Gòn tiếp quản. Thực hiện âm mưu của quan

thầy, chính quyền Sài Gòn tìm cách xoá bỏ những thành quả mà Cách mạng Tháng 8-1945 và nhà nước dân chủ cộng hoà mang lại cho người dân trong 9 năm 1945-1954, trong đó có việc thay đổi tên gọi các đơn vị hành chính. Huyện Sơn Tịnh đổi thành quận Sơn Tịnh, xã Tịnh Khê gọi là xã Sơn Mỹ, các thôn (đơn vị dưới xã) đổi thành áp.

Từ sau cuộc khởi nghĩa Trà Bồng và miền tây Quảng Ngãi (1959) và việc ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam (1960), phong trào đấu tranh của quần chúng chống áp bức, nô dịch ngày càng lên cao. Cũng như ở khắp miền Nam, chính quyền Cách mạng lần lượt ra đời ở nhiều nơi trong tỉnh Quảng Ngãi và huyện Sơn Tịnh. Ở xã Tịnh Khê, chính quyền của nhân dân cũng được thành lập và giữ nguyên tên cũ như trước năm 1954.

Từ 1971 đến đầu năm 1975, để tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt và chiến trường bị chia cắt, chính quyền Cách mạng thành lập một số huyện mới, trong đó các xã Đông Bình Sơn và Đông Sơn Tịnh được tách ra để thành lập huyện Đông Sơn. Xã Tịnh Khê thuộc vào huyện Đông Sơn, trong khi chính quyền Sài Gòn vẫn gọi là xã Sơn Mỹ thuộc quận Sơn Tịnh.

Cuối tháng 3-1975, tỉnh Quảng Ngãi được giải phóng, chính quyền Cách mạng chính thức phục hồi tên gọi và địa giới các đơn vị hành chính lâm thổ như

thời kỳ kháng chiến 9 năm. Xã Tịnh Khê có diện tích xấp xỉ 20 km², bắc giáp xã Tịnh Hòa, nam giáp sông Trà Khúc và cửa Đại Cổ Luỹ, đông giáp biển Đông, tây giáp xã Tịnh Thiện, Tịnh Long.

Bốn thôn của xã Tịnh Khê, nằm theo phương vị Đông - Tây - Nam - Bắc. Thôn Tư Cung ở phía tây, sâu trong đất liền, ruộng đồng bằng phẳng, thôn Mỹ Lai chêch về mạn bắc, trông sang xã Tịnh Hòa bằng một đầm nước, thôn Trường Định ở phía nam nghiêng ra sông Trà Khúc, thôn Cổ Luỹ ở phía đông, ngăn cách với đất liền bằng một dòng sông nhỏ, ken dày dừa nước, cỏ lác, bần, đước, cói.

Nhìn chung, Tịnh Khê là xã có địa hình phức tạp. Trước mặt là biển, một bên là sông, bên kia là đầm nước, sâu vào đất liền là đồng ruộng, truong gò, đồi thấp.

Chạy chênh chêch từ tây xuống tây nam chèm về phía cửa Đại Cổ Luỹ là hai ngọn Thiên Thai (núi Voi) và Thiên Mã (núi Ngựa). Thấp hơn và ở giữa là 2 ngọn đồi liền nhau là đồi Tranh và đồi Gióng.

Cánh đồng Tư Cung - vựa lúa của xã, ngày trước vốn là một đầm nước ngập mặn đầy cỏ năn, cỏ lác. Từ sau Cách mạng Tháng Tám, chính quyền Cách mạng đã vận động nhân dân đào kênh đưa nước ngọt về, đắp đập Hoà - Khê ngăn mặn cài tạo vùng lầy bờ hoang thành cánh đồng lúa phì nhiêu, năng suất vào loại hàng đầu của tỉnh.

Sông Trà Khúc và biển Đông góp một phần đáng kể

tạo nên vẻ đẹp "nhất Huế, nhì đây" của đất Tịnh Khê với những đầm đúa nước mênh mang, những dải bờn được cắm rẽ sâu xuống bãi lầy, hàng đừa nghiêng bóng xuống dòng sông, tiếp liền là rừng dương xanh, bãi cát vòng lượn quanh mé biển sóng vỗ rì rào.

Tịnh Khê - Sơn Mỹ bị khoanh dấu đỏ trên bản đồ quân sự Mỹ và gọi là Làng Hồng (Pink ville) theo cách của bọn thực dân da trắng gọi miệt thị những vùng đất cư trú của thổ dân da đỏ Indian Bắc Mỹ. Nhưng sự thực hiển nhiên đã cho thấy Tịnh Khê là một vùng đất có lịch sử đấu tranh anh dũng và có một truyền thống văn hoá đáng tự hào.

Không phải ngẫu nhiên mà nhà chính trị kiệt xuất, nhà thơ Nguyễn Cư Trinh và nhiều văn nhân, thi sĩ cùng thời đã xếp làng Cổ Luỹ Bắc (của Tịnh Khê) hợp với làng Cổ Luỹ Nam (nam Cửa Đại) là một trong mươi cảnh đẹp của Quảng Ngãi và gọi là "Cổ Luỹ cô thôn". Và cũng không phải ngẫu nhiên mà một bậc đại quan triều Nguyễn là Trương Đăng Quế, vào cuối đời, đã "từ vinh quy ngoạ khúc giang đông" về sống với làng quê Mỹ Lai viết nhiều thi phẩm ca ngợi quê hương, làm lay động lòng người.

Tịnh Khê - Sơn Mỹ cũng là vùng đất có một kho tàng ca dao, dân ca, truyền thuyết đầy ắp nhân tình, hoà quyện vào tình yêu tha thiết đất nước quê hương với nỗi niềm của người lao động một nắng hai sương:

*Ngó vô Tranh Gióng giao kè
Tiếng oan anh chịu, em về tay ai...*

Đất bạc nhưng người châm, núi không cao nhưng chồm ra sông lớn; hậu châm là núi Thiên Ấn vững vàng, tiền diện là biển Đông bao la khoáng đạt. Phải chàng đây là cái khí mạch vững vàng, là chốn địa linh để Tịnh Khê sản sinh nhiều nhân kiệt. Tiêu biểu trong số đó là đô đốc Trương Đăng Đồ (thế kỷ XVIII), người chỉ huy một đội binh Tây Sơn hùng hậu; là Trương Đăng Quế (1793-1865) vị trọng thần trai 3 triệu vua Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức (nhà Nguyễn), đóng vai trò khá lớn trong các thành tựu kinh tế - văn hoá của nước ta giai đoạn đầu thế kỷ XIX; là Bình Tây Đại Nguyên soái Trương Định (1820-1864), người anh hùng của cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp ở Gò Công - Nam Bộ ngay khi chúng vừa đặt chân lên đất nước ta; là chiến sĩ cộng sản Trương Quang Giao (1910-1983) Bí thư Tỉnh ủy Quàng Ngãi 1944-1945, Bí thư Liên khu uỷ V, người lãnh đạo hàng đầu của khởi nghĩa Ba Tơ (11-3-1945) và Cách mạng Tháng 8-1945 ở Quàng Ngãi,...

Là một xã của huyện Sơn Tịnh giàu truyền thống yêu nước, nằm trong một tỉnh Quàng Ngãi anh hùng, có nhiều đóng góp đáng kể trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc, nhân dân Tịnh Khê xứng đáng được đồng bào cả nước yêu thương, quý mến, vì những cống hiến sức người sức của trong hai cuộc kháng



GIẾT SẠCH - Tội ác của Mỹ - nguy ở Sơn Mỹ



Lính Mỹ đỗ bộ ở phía tây xóm Thuận Yên



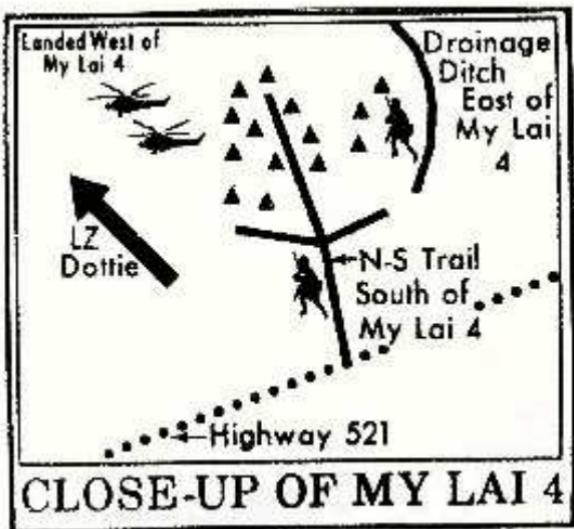
DỐT SẠCH



Cô bé Võ Thị Liên, 13 tuổi,
một trong những người sống sót ở Sơn Mỹ với báo chí thế giới



Để không còn một ai sống sót



Sơ đồ cuộc bao vây Mỹ Lai 4



Một lính Mỹ bước vào cuộc chiến.
Họ không chỉ hạ sát cư dân
của một mà hàng trăm Mỹ Lai
(Anh và chú thích của hãng UPI)



Calley phải trở lại Quảng Ngãi
để cung khai.
Người bên trái là thẩm phán
quân đội, thiếu tá Raby

chiến chống Pháp và chống Mỹ, và nhất là những mất mát hy sinh không gì bù đắp được.

Giờ đây, tròn 30 năm sau ngày 16-3-1968, màu xanh của những hàng dừa, màu vàng của những đồng lúa, màu đỏ của những mái nhà đã dần phủ lên những vết cày xới bạo tàn của đạn bom. Cùng với cả tinh và cả nước, người Tịnh Khê đang quyết tâm hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng quê hương mình ngày càng giàu đẹp, thoát khỏi đói nghèo, cơ cực, vươn đến ấm no, hạnh phúc.

Song, chúng ta cũng hiểu rằng những vết thương kia dù đang lèn da lèn thịt, nhưng đâu đã dễ lành. Gió biển vẫn thổi trên những nấm mồ tập thể của các nạn nhân buổi sáng ngày 16-3 khủng khiếp ở Khê Hội, Tư Cung. Những miếng bom còn nằm trong da thịt những người sống sót vẫn nhói đau mỗi khi trái gió trở trời. Từ trong sâu thẳm lòng ta, vẫn vang lên câu thơ của nhà thơ Nga X.Ximonov "Nỗi đau này đâu phải của riêng ai"!

BUỔI SÁNG KHỦNG KHIẾP

Tảng sáng ngày 16-3-1968, như lệ thường, người dân Sơn Mỹ dậy sớm lo cơm nước để chuẩn bị cho một ngày lao động mới. Nhiều gia đình đang tụ tập bên mâm cơm. Một vài người đã lèn đường đi chợ hoặc vác cuốc ra đồng. Một buổi sáng mùa xuân, có tiếng chim hót, đôi tiếng gà gáy muộn cùng với tiếng người gọi nhau đi làm. Cây xanh trong làng phớt một chút sương mai khiến cảnh vật ở đây có vẻ mơ màng đáng yêu, có vẻ đẹp giản dị và yên tĩnh.

Nhưng cái khoảnh khắc bình yên đó bỗng chốc bị phá vỡ. 5 giờ 30, phút các tràng pháo đú cỡ từ núi Rầm, Bình Liênn (huyện Bình Sơn), chi khu Sơn Tịnh và Tiểu khu Quảng Ngãi nhất loạt dội vào 4 thôn của xã Sơn Mỹ. Mặt đất rung chuyển dữ dội cùng những tiếng nổ đinh tai nhức óc, tiếng cây gãy, tiếng gà vịt kêu, tiếng người kêu khóc thất thanh. Dợt pháo kéo dài chừng 30 phút vừa dứt thì hai chiếc trực thăng HU.1A bay đến, quẩn đảo nhiều vòng, tối tấp khạc đạn rocket và đại liên vào các tụ điểm dân cư của hai thôn Tư Cung và Cố Luỹ. Kế đó, một tốp trực thăng 9 chiếc từ hướng Chu

Lai (căn cứ Mỹ nằm ở hướng bắc) hay vào, dội quân xuống vặt ruộng phía tây thôn Tư Cung, một tốp trực thăng 11 chiếc đổ quân xuống bãi đất trống gần xóm Gò, thôn Cổ Luỹ.

Những người dân lành đang nấp trong các hầm tránh pháo, đang ăn sáng trong các túp lều hay đang ở ngoài đồng ai cũng tưởng đây chỉ là cuộc càn quét bình thường như mọi khi, không ai biết số mệnh của mình và đồng bào mình ngay từ lúc này đã bị định đoạt.

Tại thôn Cổ Luỹ, vừa bước ra khỏi máy bay, một trung đội của đại đội Bravo đã xông vào xóm Mỹ Hội. Lính Mỹ chia thành nhiều tốp, sục đến từng nhà, tìm đến từng hầm. Nhà bị sục đầu tiên là nhà ông Lê trong hầm nhà này có 15 người đang trú ẩn. Thấy lính Mỹ kéo đến, 8 người trong hầm bước ra, liền bị xả súng bắn, tất cả đều ngã gục, xác đè lên nhau. Lính Mỹ tiếp tục đặt mìn giật tung hầm, giết nốt những người còn lại, xác những nạn nhân này bị nát nhừ. Một tốp lính Mỹ khác kéo vào nhà chị Trinh kế cận. Con chị Trinh là cháu Đức 8 tuổi từ trong hầm chạy ra liền bị bắn chết khi miệng cháu còn ngậm đầy cơm. Giết xong cháu bé, tốp lính Mỹ đặt mìn giật tung hầm giết chết cả thảy 7 người gồm mẹ con chị Trinh và ba mẹ con chị Hoà, không một ai được toàn thây. Một sản phụ là chị Võ Thị Mại vừa mới sinh hôm trước, sức yếu không kịp xuống hầm trú ẩn đã bị lính Mỹ lột hết quần áo, đè

xuống hầm hiếp cho đến chết. Đầu bé sơ sinh gào khóc thê thảm và hai đứa con chị đang núp trong hầm cũng bị gọi ra bắn chết. Chị Ngôn có mang đến gần ngày sinh cũng bị hâm hiếp, hiếp xong lính Mỹ dùng lưỡi lê đâm thủng bụng, bào thai lòi hai chân ra ngoài. Ba đứa con chị thấy vậy sợ quá khóc thét, cũng bị lính Mỹ xả súng bắn. Chị Võ Thị Phụ bị bắn chết đang lúc cho con bú, đứa trẻ vừa khóc thét vừa bò tới nhay vú mẹ. Lính Mỹ nói "vi-xi", "vi-xi", rồi chất tranh lên cả hai mẹ con, châm lửa đốt, thiêu rụi luôn cả căn nhà. Hai mẹ con bị lửa thiêu co quắp cả chân tay, bộ xương của cháu bé vẫn còn nằm nguyên trên xác mẹ.

Tương tự như vậy, hai chị em gái Ngô Thị Mùi, Ngô Thị Một bị bốn lính Mỹ lôi ra khỏi hầm, thay nhau hâm hiếp, hiếp xong xô hai chị em vào lại trong hầm, giật mìn giết luôn cả 4 đứa con nhỏ của chị Mùi trong đó. Gia đình ông Võ Mai có 4 người bị giết sạch. Hầm nhà ông Võ Toan có 6 người, bị lính Mỹ ném lựu đạn vào giết chết 4 người. Hầm nhà bà Nguyễn Thị Thi bị đánh sập, có 2 bà già và 6 em nhỏ bị chết, chỉ sót lại một cháu bé 10 tuổi bị thương nặng. Trong số 16 gia đình khác trong xóm có 7 cụ già, 12 phụ nữ, 17 trẻ em dưới 15 tuổi đều bị bắn chết bằng súng trường, súng tiểu liên, mìn và lựu đạn. Nhiều người chết không toàn thây. Nhà cửa trong xóm đều bị thiêu huỷ, cây cối đổ gãy, đồ dùng đều hư hại, trâu bò gà vịt đều bị giết sạch. Chỉ

trong thoảng chốc, cả một xóm thôn trù phú đã biến thành một vùng đất chết; có 97 người bị tàn sát, phần lớn là người già, phụ nữ và trẻ em.

Tại thôn Tư Cung, đại đội Charlie do đại úy Ernest Medina chỉ huy vừa đổ quân xuống đê vây lấy xóm Thuận Yên. Các trung đội 2 và 3 chia nhau chặn các ngả đường, càn qua các ruộng lúa, vừa đi vừa nổ súng vào bất cứ người dân nào chúng bắt gặp. Còn trung đội 1 do trung úy William Calley chỉ huy thì xông thẳng vào làng thực hiện cuộc bắn giết thường dân, trong khi chúng không hề gặp một hoả lực nào bắn trả lại chúng. Tồn thắt duy nhất của lính Mỹ hôm ấy là anh lính da đen Herbert Carter, người không chịu đựng nổi cảnh giết chóc man rợ, nên đã tự bắn vào chân mình để khỏi tham gia vào hành động tội ác. Sau này Carter kể rằng vụ bắn giết ở Tư Cung bắt đầu ngay khi lính Mỹ rời máy bay trực thăng đổ bộ xuống khoảnh ruộng ở rìa làng: "Tôi thấy một cụ già đứng giữa ruộng vẩy tay tỏ vẻ thân thiện, nhưng bị lính Mỹ hạ sát ngay... Vào trong làng tôi chẳng thấy một Việt cộng nào cả, chỉ toàn là những nông dân chạy khỏi những túp lều bị đốt và bị lính Mỹ bắn chết. Một số lính Mỹ đặc biệt thích thú trong việc giết người này: Mỗi xác người ngã xuống là chúng lại kêu toáng lên: "Ghi cho tao một bàn nữa". Ở cánh quân trung đội 2 do trung úy Stephen Brooks chỉ huy, sự bắn giết cũng chẳng khác gì hơn. Simpson, lính của trung đội này, kể:

"Tôi thấy một phụ nữ bế con chạy về phía làng. Tôi đã được lệnh bắn bắt cứ cái gì di động. Người phụ nữ cách tôi chừng 20 thước Anh (hơn 18 mét). Tôi bắn chết người đàn bà và đứa bé. Nó chừng hai tuổi". Simpson thú nhận rằng hôm ấy y đã giết ít nhất 10 người. Số người bị giết đầu tiên là các nông dân, là trẻ em đi chăn trâu ngoài đồng trước lúc máy bay đổ quân, chủ yếu là hai xóm Bình Đông, Bình Tây. Song cuộc tàn sát dữ dội nhất phải kể là tại xóm Thuận Yên (*Mỹ Lai 4*).

Tháp tùng với đại đội Charlie hành quân vào "Làng Hồng" hôm đó có Ronald Haeberle, trung sĩ, nhiếp ảnh viên quân đội Mỹ. Theo thời hạn quân ngũ, Haeberle chỉ còn 11 ngày nữa sẽ được về nước và giải ngũ. Chắc anh cũng không ngờ rằng mình sẽ thành một chứng nhân quan trọng góp phần đưa vụ thảm sát Mỹ Lai ra ánh sáng làm chấn động dư luận nước Mỹ và thế giới. Hôm ấy Haeberle mang theo 3 máy ảnh, 2 chiếc lấp phim đen - trắng và 1 chiếc lấp phim màu. Sau vụ thảm sát, Haeberle nộp 40 bức ảnh đen - trắng cho quân đội, còn 18 bức ảnh màu thì giữ lại cho mình. Mười tám tháng sau, khi vụ thảm sát được phát giác ở Mỹ, Haeberle đã công bố các bức ảnh màu này khiến chính quyền Mỹ hết đường chối cãi. Kèm theo 18 bức ảnh là những lời kêu gọi sức chi tiết và rõ rệt của tác giả. Haeberle kể trên tạp chí *Mỹ Đời sống* (Life): "Tôi đến đại đội C lúc 6 giờ sáng ngày 16-3-1968, trước lúc mặt trời mọc.

Không ai giải thích gì cho tôi về cuộc hành quân này. Vừa ra khỏi máy bay trực thăng, tôi đã nghe tiếng súng nổ ran. Liếc sang bên cạnh, thấy những thân người ngã gục, nhưng tôi không quay lại. Một số thương dân Việt Nam, chắc khoảng 15 người, phần lớn là đàn bà và trẻ con, đang đi trên đường, cách đó chừng 100 thước Anh. Bất thình lình lính Mỹ bắn họ bằng súng M.16 và cả súng phóng lựu M.79. Trước cảnh tượng ấy, tôi không dám tin vào chính mắt mình nữa". Ở một chỗ khác, Haeberle kể, "Ngay phía bên phải, tôi thấy một người đàn bà, đầu chí ta nhấp nhô khỏi một bụi rậm, tất cả lính Mỹ ở đó lập tức nhầm vào đó mà bắn, bắn mãi không thôi, người ta có thể thấy từng mảnh thịt xương bay lên tung toé".

Trung đội 1 của Calley là đơn vị đầu tiên xông vào xóm Thuận Yên và triển khai cuộc tàn sát có kế hoạch, có phương pháp, trong đó lính Mỹ được chia thành nhiều tốp, toả đi các hướng, nhóm này thi bắn giết, lùng bắt dân, nhóm khác đốt nhà, giật mìn đánh sập các hầm trú ẩn, nhóm nọ lại bắn giết trâu bò, chặt phá cây cối. Cũng như ở xóm Mỹ Hội thôn Cố Luỹ, lính Mỹ ở đây cũng đạt tới đỉnh cao của sự huỷ diệt. Các bức ảnh của Haeberle đã ghi lại rành rành những cảnh đó.

Lúc lính Mỹ xông vào nhà thì gia đình bà cụ Nguyễn Thị Đốc đang tụ tập bên mâm cơm sáng - chỉ là cơm nguội với củ lang. Lính Mỹ bất thàn xông đến, bắn xối

vào mâm cơm. 9 người đã chết: gồm chồng bà, vợ chồng người con trai trưởng, đứa con gái và các cháu nội, ngoại. Đứa cháu nội đầu văng lông lốc mà miệng vẫn còn ngậm chặt củ khoai lang. Chính bà, nhờ bị thương nằm im ở đó và ba đứa cháu nhờ chưa ngồi vào mâm cơm đã thoát chết. Cạnh nhà bà cụ Đốc là nhà ông Đặng, cả 6 người trong gia đình cũng đang ngồi bên mâm cơm thì bị lính Mỹ kéo vào nổ súng bắn chết hết và thiêu rụi luôn căn nhà. Gia đình cụ Lê Lý 7 người đều bị lính Mỹ lùa xuống hầm rồi giật mìn giết sạch. Gia đình ông Liên 5 người, gia đình ông May 6 người, gia đình ông Nguyên 4 người cũng không còn ai sống sót.

Ông cụ Trương Thơ, lúc ấy đã 72 tuổi, bị lính Mỹ tóm lấy râu lôi từ nhà ra sân, bị đánh nhừ tử. Lính Mỹ cắt cả chỏm râu lẫn cầm đòn của cụ, xô cụ xuống giếng rồi ném lựu đạn theo. Cụ Mục Lại cũng bị bọn lính vặt râu làm trò cười rồi bị bắn chết. Trong một bức ảnh Haeberle chụp một cụ già ngồi xếp dưới đất, mặt nhìn thẳng căm uất, tác giả kể: "Người đàn ông này đã già và đi lại khó khăn, run rẩy tựa hồ không đứng vững nổi. Ông ta nhìn như muốn kêu lên. Vừa quay đi, tôi nghe hai phát súng nổ".

Với trẻ em, lính Mỹ cũng không chừa tay tàn sát. Một phóng viên khác của quân đội Mỹ cũng đi theo cuộc hành quân là anh Jay Roberts, kể, "Một đứa trẻ nhỏ xíu chỉ mặc một chiếc áo ngắn đang bò lê trên đồng xác chết và nám lấy bàn tay của ai đó, chắc là mẹ nó. Một

lính Mỹ đi sau tôi quỳ xuống và bắn chết nó bằng một phát đạn". Một trong các bức ảnh gây niềm thương tâm sâu sắc nhất trong dư luận là cảnh hai em bé nằm sắp trên đường bên một thửa ruộng với lời kể của Haeberle: "Khi hai đứa bé bị bắn, đứa lớn nằm đè lên đứa nhỏ như để che chở em nó. Nhưng lính Mỹ đã kết liễu cuộc đời cả hai". Một cảnh tượng thương tâm khác, Haeberle kể: "Một đứa trẻ chập chững bước lại chỗ chúng tôi. Nó chẳng hề kêu khóc một tiếng". Haeberle quỳ xuống chụp ảnh đứa bé. Một lính Mỹ cũng quì xuống bên cạnh rồi "bắn ba loạt đạn vào đứa bé. Loạt đầu đẩy nó ra sau, loạt thứ hai hất nó tung lên, loạt thứ ba quật nó ngã sấp. Sau đó tên lính thản nhiên đứng dậy bước đi".

Dối với phụ nữ, trước khi giết chết một cách man rợ, lính Mỹ giờ những trò thú vật ghê tởm. Em Phạm Thị Mùi mới 14 tuổi bị nhiều tên lính thay nhau hãm hiếp bên cạnh xác người mẹ vừa bị bắn chết cùng đứa em thơ. Hiếp xong, lính Mỹ đẩy em vào nhà rồi châm lửa đốt. Mỗi lần Mùi cố bò ra, bọn lính lại xô vào nhà cho đến khi em bị lửa thiêu chết mới thôi. Lửa cũng thiêu cháy luôn xác của mẹ và đứa em thơ bên cạnh. Em Đỗ Thị Nguyệt, hồi ấy 12 tuổi, bị mổ bụng. Bà cụ Trương Thị Dậu 60 tuổi bị hai lính Mỹ hiếp trước khi bị giết.

Một trong những tấm ảnh màu của Haeberle đăng trên tạp chí Mỹ *Đời sống* số ra ngày 19-1-1970 là cảnh một tốp phụ nữ và trẻ em Việt Nam đứng tụm lại với

nhau, kèm lời thuật: "Haeberle và Roberts chăm chăm nhìn bọn lính tiến lại gần một tốp phụ nữ và trẻ em - trong đó có một cô bé độ 13 tuổi, mặc bộ quần áo bà ba đen. Một gã lính Mỹ tóm lấy em và được mấy tên kia giúp sức, lột quần áo em ra.

- Thủ xem người ngợm nó ra sao. Một tên nói.
- Vi-xi bum-bum - Một tên khác nói, ý bảo rằng cô bé này là gái điếm của Việt cộng.
- Tao thèm con bé này quá - Tên thứ ba nói.

Chúng lột quần áo cô bé trong khi chung quanh xác đổ, nhà cháy. Mẹ cô bé ra sức cào cấu bọn lính để cứu lấy con (...). Một tên lính đá đít bà, tên khác tát bà túi bụi.

Haeberle nhảy tới chụp ảnh tốp phụ nữ. Trong ảnh ta thấy em bé gái nấp sau mẹ, đang tìm cách cài cúc áo nơi ngực...

Một tên lính hỏi:

- Nào, ta làm gì *em** đây?
- Giết *em* đi. Một tên nào đó trả lời.

Tôi nghe một loạt đạn M.60 nổ - Roberts kể - và khi chúng tôi quay lại thì cả tốp phụ nữ lẫn con cái họ đều chết cả...".

Nhà sư trụ trì tại ngôi chùa nhỏ ở xóm Thuận Yên là Thích Tâm Trí (Đỗ Ngộ) cũng bị sát hại thảm. Sledge, lính truyền tin của trung đội 1 kể:

* Em: Tiếng Việt trong nguyên bản tiếng Anh.

"Một người mặc áo nhà sư được dẫn đến chỗ trung úy Calley. Ông ta ra hiệu như muốn nói: không phải Việt cộng. Kế đó Calley dùng báng súng đánh vào mồm nhà sư. Ông ta ngã ngửa ra và xua tay như muốn thanh minh. Trung úy Calley chia thảng họng súng vào mặt nhà sư và bóp cò. Nửa đầu ông ta vỡ toác ra".

Sự man rợ của lính Mỹ thể hiện cao độ khi chúng gom dân lại và tàn sát tập thể hàng chục, hàng trăm người cùng một lúc, đặc biệt là ở chỗ bãi đất trống cạnh chòi canh gần nhà ông Nguyễn Nhiêu và ở con mương cuối xóm Thuận Yên (bây giờ là rìa phía đông của khuôn viên nhà Chứng tích Sơn Mỹ). Những câu trả lời phỏng vấn sau đây của Paul Meadlo- nguyên là lính của Calley- đối với hằng truyền hình Mỹ CBS cho thấy một phần diễn tiến của những cảnh tượng hãi hùng đó:

Hỏi: Có bao nhiêu người bị các anh tập trung lại?

Meadlo: Chừng 40,50.

Hỏi: Những người như thế nào?

Meadlo: Đàn ông, đàn bà, trẻ em và trẻ sơ sinh. Chúng tôi bắt tất cả ngồi xổm. Trung úy Calley bảo chúng tôi: "Có biết làm gì bọn này không? " Tôi đáp có và ngờ rằng Calley dặn tôi phải canh chừng những người kia. 10, 15 phút sau, Calley quay lại hỏi: "Sao mà không giết chúng nó đi? Tao muốn chúng nó phải chết" rồi Calley lùi lại vài bước và bắt đầu bắn, y bảo chúng tôi bắn. Tôi đã bắn 4 báng đạn M.16.

Hỏi: Lần đó anh giết bao nhiêu người?

Meadlo: Súng tự động cứ lia vào người đứng. Chắc lần đó tôi đã giết chừng 10 đến 25 người.

Hỏi: Toàn đàn ông, đàn bà và trẻ em chứ?

Meadlo: Đàn ông, đàn bà, trẻ em. Và cả trẻ sơ sinh. Rồi chúng tôi bắt gặp thêm 7,8 người trong làng. Chúng tôi dồn họ vào một túp lều, ném lựu đạn vào đó. Chúng tôi lại dẫn 7,8 người khác đến một con mương đã có 70, 80 người, viên trung úy đẩy họ xuống rãnh rồi xả súng theo.

Hỏi: Cũng đàn ông, đàn bà, trẻ em?

Meadlo: Đàn ông, đàn bà, trẻ em và trẻ sơ sinh. Tôi đã tận mắt trông thấy chừng 350 người bị giết như thế.

Hỏi: Bây giờ anh nghĩ gì về việc làm đó?

Meadlo: Việc làm đó khắc sâu trong lương tâm tôi và còn đeo đuổi tôi suốt đời. Nhưng ngay hôm sau, Chúa đã phạt tôi. Tôi giàm phải mìn và cụt mất một chân.

Không riêng gì Meadlo, anh lính truyền tin Sledge cũng kể: "Tôi theo trung úy Calley đến cái mương ở rìa phía đông làng. Ở đó chúng tôi gặp trung sĩ Mitchell. Calley nói điều gì đó với Mitchell, tôi không rõ. Sau đó cả hai người dùng báng súng đẩy dân làng xuống cái mương rồi bắn họ. Bỗng có người nào đó kêu lên: "Một đứa bé kìa". Tôi thấy một đứa trẻ, không rõ trai hay gái, đang chạy về phía làng. Một đứa bé tí xíu. Trung úy Calley đuổi theo, tóm lấy nó, đẩy nó xuống mương rồi bắn theo". Một lính Mỹ khác còn ghi rõ rằng, anh ta đã

nhìn xuống con mương thấy xác người chồng chất trong vũng máu, toàn là người già, phụ nữ và trẻ em. Trung úy Calley đang bắn những người còn sống đang đứng hoặc quỳ trong lòng mương. Sau đó y bắn tiếp tốp dân làng mới bị điệu đến. Những tốp lính Mỹ cứ tiếp tục giải từng nhóm dân làng đến, lùa họ xuống mương rồi quay đi, để cho Calley đứng mãi ở đó nổ súng suốt một tiếng rưỡi đồng hồ. Con mương dẫn nước đã biến thành hố huyệt đầy những xác người với máu đầm ngập dòng. Tuy nhiên, vẫn còn một chút may mắn là một ít người đã từ cõi chết trở về và kể lại nỗi hãi hùng của họ, không một chút sai lệch với những lời khai khác. Đó là cụ Trương Châu, hồi ấy 75 tuổi, cô Đỗ Thị Tuyết, 16 tuổi, anh Đỗ Ba, 24 tuổi, Trương Liêm 20 tuổi nhờ xác người đè lên mà thoát chết. Các anh Đỗ Ba, Trương Liêm thoát chết trong cuộc bắn giết của Mỹ ở tháp canh đã kể lại những cảnh tàn sát tương tự như ở con mương nước: lính Mỹ điệu dân đến, gom lại bên dây thép gai, hiếp dâm phụ nữ, rồi chúng lùi lại chừng 15 thước và dùng đại liên bắn xả vào đám đông, xác người đầm lên nhau chồng chất.

Tiếp theo trung đội 1 của Calley, các trung đội khác của đại đội Charlie sau khi bao vây và bắn chết những người dân chạy trốn, lại quét qua xóm và làm nốt những việc còn lại. Lính của trung đội 3 là Michael Terry kể: "Billy và tôi bắt đầu bữa ăn trưa, nhưng ngay gần chỗ chúng tôi ngồi là những xác người Việt Nam chồng chất

trên vũng máu, trong đó vẫn còn vọng ra nhiều tiếng rên. Calley đã qua đây trước chúng tôi và hết thảy những người kia đều bị bắn, nhưng vẫn có người chưa chết hẳn... Thế là chúng tôi kết liễu đời họ rồi trở lại chỗ ngồi để ăn trưa". Terry kể thêm, số người sống sót lại bị lùng sục để bắn chết không chừa một ai còn sống. Cả gia súc cũng vậy.

Mặc dù về sau, đứng trước toà, Calley cố chối quanh về tội lỗi của y nhưng sự thật về những hành vi tội ác của y đã quá rõ. Còn đại đội trưởng đại đội Charlie? Medina nói rằng y không hề ban lệnh tàn sát thường dân và cũng không hề có cuộc tàn sát (!). Dĩ nhiên đã có nhiều bằng chứng ngược lại.

Hôm 16-3-1968, có hai thông dịch viên người Việt là trung sĩ Dương Minh và trung sĩ Nguyễn Đình Phú cùng đi theo cuộc hành quân. Trung sĩ Phú kể rằng ngay trong đêm 15-3-1968, ở Bộ chỉ huy Lực lượng Đặc nhiệm Barker, suốt đêm lính Mỹ được cho uống bia. Khi đêm sập tàn thì họ đã quá say. Có người nói với anh rằng đã có lệnh trong cuộc hành quân hôm sau sẽ tàn sát hết dân làng, không được để một vật gì còn sống sót. Trung sĩ Phú nửa tin nửa ngờ. Tuy nhiên anh nghĩ rằng chỉ do quá say nên người ta nói bâng quơ vậy thôi, không ngờ đó lại là sự thật. Trung sĩ Phú là người theo sát Medina và bộ chỉ huy đại đội Charlie hôm ấy. Mười năm sau, anh kể: "Khi tiếng súng trong làng bót đầu thi họ (Bộ chỉ huy đại đội C) chuyển vào làng... bằng

con đường vòng về phía bên phải. Đến một khúc quanh, thấy một em bé nằm chết sát dậu, bên đường, đầu bê nát, tôi nghĩ có lẽ em bé bị bắn với theo băng một quả M.79. Đến một ngã ba đường, một hình ảnh quá ghê rợn lại đập vào mắt tôi: một đồng xác chết nằm ngon ngang trên mặt đường, già có, trẻ có, đàn ông có, thậm chí có những em bé hây còn bú sữa mẹ". Trung sĩ Dương Minh hồi ấy 26 tuổi, cũng 10 năm sau, anh kể: "Sau khi chứng kiến cảnh giết chóc khủng khiếp, tôi đến gặp Medina và dùng lời lẽ nhẹ nhàng để phản đối việc đồng bào trong làng bị bắn chết cũng như súc vật và nhà cửa bị thiêu huỷ. Medina trả lời tôi: "Họ toàn là kẻ thù" (All are enemies). Tôi mới hỏi: "Đại úy thừa biết là một quân nhân Hoa Kỳ (GI) không nên và không có quyền hạ sát một người dân không có vũ trang và không có hành động chống lại". Medina nói là họ đã chống lại lính của ông ta. Tôi vẫn lại: nếu họ chống lại thì tất có vũ khí mà quân của ông thu được sau khi họ chết, hoặc lính của ông phải bị tổn thất, mà cả hai điều ấy đều không có, vậy thì tất cả những người bị giết đều không phải kẻ địch. Cuối cùng, Medina, trả lời rằng y đã được lệnh làm như vậy (I had been ordered to do so), không được hỏi gì cả". Medina tỏ vẻ bức mình và Dương Minh liền bị đưa đi chỗ khác.

Một số lính Mỹ cũng xác nhận Medina ở trong khoảng cách có thể trông thấy lính Mỹ tàn sát dân làng

và chính y cũng đã trực tiếp nhúng tay vào máu. John Paul, lính truyền tin của Medina, kể rằng anh ta đã trông thấy 5 người Việt Nam bị bắn gục trên ruộng lúa, trong đó có một người đàn bà còn sống và Medina đã kết liễu cuộc đời chị ta bằng một phát đạn". Bình nhì Pendleton: "Cuộc bắn giết sắp đến hồi kết thúc. Một số lính Mỹ đang bắn vào những dân làng còn sống sót. Một đứa bé đứng giữa một đống xác chết chừng 15 người, hình như đang tìm ai. Và đại úy Medina đã bắn chết nó".

Viên chuẩn úy phi công trực thăng Hugh Thompson cũng có nhiệm vụ bay trên bầu trời Sơn Mỹ hôm ấy, kể rằng, thấy những thường dân bị thương bên dưới, anh ta đã dùng trái khói đánh dấu mang bộ binh chạy đến cứu giúp. Không ngờ có một viên đại úy gần đó bước tới, kết liễu cuộc đời người ấy bằng một phát đạn. Sau này, Thompson nhận diện ra viên đại úy ấy là Medina.

Một lời khai khác của một người lính dưới quyền Medina, John Kinch, đã cho thấy thêm bản chất của viên đại úy: "Ngày hôm sau (vụ thảm sát), chúng tôi ra bờ biển và bắt được 4 người tình nghi, trong đó có một đứa trẻ. Tất cả đã bị tra tấn một cách ra trò. Sau đó đại úy Medina ra lệnh nhét giẻ vào mồm đứa trẻ và trói nó vào một gốc cây. Rồi ông ta đứng để chụp ảnh, một tay cầm quả dừa đưa lên miệng uống, tay kia cầm con dao nhọn chĩa vào cổ họng đứa bé".

Khi đại đội Charlie của Medina rút đi, Sơn Mỹ đã



Cựu binh Mỹ trước
Tượng đài Sơn Mỹ



Toàn cảnh khu chứng tích Sơn Mỹ



Cháu ngoan Bác Hồ thăm khu chứng tích Sơn Mỹ



Người Mỹ thê hệ hôm nay trở lại thăm Sơn Mỹ



Lễ truy điệu, gắn băng tang cho đồng bào
bị giặc Mỹ tàn sát 3/68 tại Tịnh Khê (Mỹ Lai)
(Tại hội nghị Tuyên huấn 4/68)



D/c Hồng Giao (Trưởng ban Tuyên huấn)
tết vòng hoa truy điệu đồng bào bị Mỹ tàn sát ở Tịnh Khê 3/68

chìm trong khói lửa, chết chóc. Lửa tràn thôn xóm, khói cuộn mù trời, máu ngập đồ lồng mương, lai láng trên ruộng lúa, đường làng. Xác người ngổn ngang ngoài ngõ xóm, trên nền nhà cháy trụi, bên miệng hầm lò sập. Chỉ riêng ở thôn Tư Cung, trong vòng buổi sáng ấy, lính Mỹ đã giết hại 407 người, hầu hết là người già, phụ nữ, trẻ em. Có 24 gia đình bị giết sạch. Riêng ở con mương cuối xóm Thuận Yên, lính Mỹ đã tàn sát tập thể 170 người.

Nơi Nhà Chứng tích Sơn Mỹ xây dựng gần con mương cuối xóm Thuận Yên hôm nay có một bản kê sau đây với đầy đủ tên tuổi của các nạn nhân của vụ thảm sát năm ấy:

Tổng số người bị sát hại: 504 người.

Trong đó có: 182 phụ nữ (có 17 người đang mang thai), 173 trẻ em (có 56 em dưới 5 tháng tuổi), 60 cụ già trên 60 tuổi, 89 trung niên.

Về cửa cải: có 247 căn nhà bị thiêu huỷ, hàng ngàn trâu bò, gia súc bị giết.

Tuy nhiên, di hại của vụ thảm sát không chỉ có bấy nhiêu. Còn có nhiều người khác mang vết thương khó lòng chữa khỏi về thể chất lẫn tinh thần không thể thống kê nổi.

Hậu quả của vụ thảm sát năm nào vẫn còn âm ỉ, nhức nhối trong lòng những người dân quen sống hiền hoà, thầm lặng nơi đây.

TIẾNG NÓI CỦA LƯƠNG TRI

Những ngày đầu xuân Mậu Dần 1998, chúng tôi về thăm lại Khu Chứng tích Sơn Mỹ, 30 năm sau ngày 16-3-1968 khủng khiếp. Tôi đọc lại những cuốn Sổ vàng lưu niệm của nhà bảo tàng. Hai mươi mốt cuốn Sổ vàng đã tập hợp những tiếng nói tiêu biểu của dân tộc và nhân loại, có thể gọi đây là những TIẾNG NÓI CỦA LƯƠNG TRI LOÀI NGƯỜI trước một sự kiện làm chấn động lương tâm nhân loại. Mỗi người, bằng ngôn ngữ của dân tộc mình đã nói lên tiếng nói phẫn nộ, bi thương, đau đớn, thương yêu và cả những lời sám hối chân thành. Có lẽ cũng không cần bình luận dài dòng, chúng tôi chỉ xin dẫn ra đây những lời nói mà cũng là những tấm lòng của dân tộc và nhân loại đối với Sơn Mỹ, có thể coi đây là những liều thuốc kỳ diệu để diệt cái ác, để dứt vết thương đau cho đồng bào Sơn Mỹ, những nén tâm nhang thấp cho hương hồn những người đã khuất và cầu nguyện yên lành cho những người đang sống.

TIẾNG THÉT CẨM HỒN!

Khách thập phương đến viếng khu Chứng tích Sơn Mỹ mang theo nhiều tâm trạng. Có thể quy lại thành ba dạng. Thứ nhất, những người của những đất nước hòa bình, chưa từng chứng kiến tội ác của chiến tranh. Những người này khi tận mắt nhìn thấy những chứng tích ở Sơn Mỹ thì kinh hoàng, đau đớn, xót xa, nhiều người đã ngất xỉu. Dạng tâm trạng thứ hai là của những người thuộc các nước đã trải qua chiến tranh tàn khốc, họ từng là nạn nhân của đế quốc, của phát xít. Họ phẫn nộ, căm hờn như họ đã từng phẫn nộ, căm hờn kẻ thù đã gây tội ác trên quê hương thân yêu của họ. Thứ ba là những người lính Mỹ đã từng tham gia vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Tâm trạng của họ là đau đớn, xót xa, ân hận trước những tội ác mà họ đã gây ra cho nhân dân Việt Nam, cho đồng bào Sơn Mỹ, họ đã bộc lộ những lời sám hối chân thành:

"Trong đời tôi, chưa bao giờ tôi được nghe hoặc nhìn thấy một cuộc thảm sát như thế này. Thật đáng buồn là rất nhiều người già, phụ nữ và trẻ em cũng bị giết hại. Tôi nghĩ rằng không người nào có thể hiểu nổi sự tàn sát tàn bạo như vậy. Những hiện vật trưng bày, đặc biệt là những bức ảnh sinh động đã kể lại toàn bộ vụ thảm sát một cách thực tế. Tôi hy vọng rằng qua đó thế giới có thể thấy những gì đã thực sự xảy ra ở đây và

ngăn chặn những thảm họa này không cho xảy ra nữa không những ở Việt Nam mà còn ở mọi nơi trên thế giới. Tôi viết những dòng này mà trong lòng cảm thấy buồn nang trĩu".

Ramaswamy

(Chuyên gia Liên Hiệp Quốc)

"Đôi điều này sinh trong suy nghĩ tôi là một câu hỏi về những người lính Mỹ. Họ là ai? Họ là loại người gì? Họ phải bị dồn vặt, tôi nghĩ như vậy. Không có người lính Mỹ nào chịu hiểu rằng đây là vụ giết những dân lành vô lý. Còn 504 sinh mạng kia họ đã nghĩ ngợi trong sự hoà bình rồi và để cho chúng ta nhớ lại hành động ngu xuẩn này của bọn lính Mỹ.

Magues Stranudbers

Uppsala - Sweden (Thụy Điển)

"Hai mươi tám năm qua, nhưng mỗi căm thù này vẫn còn đó. Sơn Mỹ vẫn nhắc nhở chúng ta đừng quên những kẻ gây nên tội ác đối với nhân dân ta nói chung và Sơn Mỹ nói riêng vẫn âm mưu chống lại Tổ quốc ta.

"Khắc sâu mối thù giặc Mỹ xâm lược", mãi mãi nhắc nhở chúng ta.

Nhưng chúng ta không "vợ dưa cà nấm", những người Mỹ đến Việt Nam với tấm lòng nhân ái, thiện thiện, chúng ta sẽ dang tay đón chào họ".

*Võ Hồng Quang
Thứ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin*

"Chúng tôi vô cùng xúc động đến viếng những người Mỹ Lai đã bị bọn xâm lược Mỹ tàn sát. Chúng tôi vô cùng căm phẫn trước tội ác滔天 này. Tội ác của chúng khiến chúng tôi nhớ lại những tội ác của bọn Hitler đối với nhân dân Ba Lan trong Chiến tranh thế giới thứ II.

Tội ác của lính Mỹ đối với nhân dân Việt Nam đã bị dư luận rộng rãi trên thế giới lên án và phản đối mạnh mẽ.

Các thế hệ con cháu mai sau hãy ghi nhớ lấy tội ác này và kiên quyết đấu tranh bảo vệ hòa bình trên thế giới".

*Marian Egma Muetansai
(Đại sứ Ba Lan tại Việt Nam)*

"Chúng tôi, đoàn cán bộ và nhà văn thuộc Hội Nhà văn Việt Nam... sôi sục căm thù trước những chứng tích

tội ác của giặc Mỹ tại Sơn Mỹ.

Trước vong linh những người đã hy sinh, thề nỗ lực
góp phần của chúng tôi vào công việc xây dựng chủ
nghĩa xã hội đem lại cơm no áo ấm và đời sống tinh
thần tươi vui cho nhân dân".

6-4-1978

Giang Nam, Nguyễn Xuân Sanh, Nguyễn
Ngọc, Bùi Minh Quốc, Nguyễn Quang Hà, Hà
Khánh Linh, Nguyễn Thành Long, Hải Băng,
Tử Quốc Hoài, Xuân Hoàng,
Nguyễn Chí Trung, Lê Thị Mây, Trần Lệ
Thu, Đoàn Xoa...

"Tôi đến đây ngày 10-10-1990 làm tôi nhớ lại ngày
Mỹ tấn công Nhật. Tôi sinh ra ở Okinawa, cho nên tôi
hiểu thế nào là một cuộc chiến dù 45 năm đã trôi qua.
Tôi nghe cô gái thuyết trình về cuộc thảm sát Sơn Mỹ,
tim tôi nhói lên. Chúng ta đều là con người, chúng ta
không phải là thú dữ. Chúng ta căm thù chiến tranh.
Từ đây lòng mình, tôi mong rằng không bao giờ xảy ra
chiến tranh nữa".

Sakywama (Nhật)

"Không có sự ngu ngốc nào trong sự tàn bạo dã man như những hành vi chiến tranh. Dù cho những thế hệ nào những người gánh chịu tổn thất, đau thương nhất vẫn là những người nông dân nghèo đã phải lặn lội trên mảnh đất của mình. Xã Sơn Mỹ cũng giống như vậy. Dù cho lý do gì di chèng nữa cũng không được phép biện hộ cho sự dã man, tàn bạo đó".

*Masao Omodaka và Kazuyuki Wakayama
(Băng Cốc - Thái Lan)*

"Tôi thực sự xúc động và căm thù trước những hình ảnh về cuộc thảm sát ở Sơn Mỹ cách ngày nay mấy chục năm. Tôi không dám nhìn lâu những tấm ảnh này.

Thật xấu hổ cho người dân Mỹ, nước Mỹ có những đứa con quái thai, thú vật đến mức như vậy!

Có lẽ ở dưới suối vàng, những vị nhân nước Mỹ: Oasinhton, Ghephecsen, A. Lincôn... không làm sao hiểu nổi những kẻ hậu sinh của các ông lại có thể tàn bạo như vậy.

Tôi mong rằng các bạn nước ngoài, nhất là các bạn Mỹ đến thăm nơi đây, khi trở về nước mình hãy kể lại cho đồng bào mình về một vùng đất bình dị, hiền lành của Việt Nam đã bị bọn giặc Mỹ đối xử như thế nào!".

*Nguyễn Minh Trung
PTS.Sử học - Viện Sử học*

"Có khi người ta nói rằng con người đối với nhau như loài cầm thú. Nói như vậy liệu có xúc phạm đến loài vật quá hay không?"

Một người Sweden (Thụy Điển)

"Hơn 90% người dân nước Mỹ nghĩ rằng cuộc chiến tranh này thật là kinh khủng (tàn bạo). Nhìn nhiều hình ảnh con người bị giết chết mà giới thương gia Mỹ chúng tôi không thể chấp nhận bởi vì chính quyền Mỹ cho phép CIA quá nhiều tự do để tàn phá các quốc gia khác..."

Các bạn, người dân Việt Nam nên tự hào rằng các bạn đã được tự do và nên giữ lại những di tích lịch sử này để thế giới không thể nào quên".

*Bill Keap
(Sanfrancisco - Mỹ)*

... "Dân tộc Việt Nam mất mát nhiều, đau thương nhiều trong cuộc chiến tranh chống Mỹ, nhưng rùng rợn thì không ở đâu bằng cuộc thảm sát này.

Những lính Mỹ tham gia vụ tàn sát, hiện tại còn sống không? Họ nghĩ gì? Hành động gì với hiện tại khi chính họ đã tham gia vào hành động man rợ?"

*Phan Văn Thuyết
Giảng viên DHPL - Hà Nội*

"Không có bút sách, phim ảnh hay báo chí nào nói hết được sự thật kinh tởm của những gì xảy ra ở đây được - Vì thế tôi thật hài lòng khi đến tận nơi để biết rõ chứng tích này và đặc biệt là chị Võ Thị Liên đã giúp chúng tôi trong suốt cuộc viếng thăm để đánh dấu lần kỷ niệm thứ 20 của cuộc chiến tranh Mỹ kết thúc.

Nỗi buồn của mọi người dường như không thể nào phai".

*Derek Undson
(Photographer London Sunday Times
Magazine - Anh)*

"Chúng tôi những người thành phố Stalingrát cảm thông sâu sắc với nhân dân Việt Nam anh hùng đã đứng lên bảo vệ và giải phóng Tổ quốc mình. Dân tộc này đã chịu những mất mát lớn lao trong cuộc đấu tranh. Chúng tôi cảm thông sâu sắc và tưởng niệm trước những người đã mất ở Sơn Mỹ. Chúng tôi mong ước những vụ thảm sát như Sơn Mỹ ở Việt Nam, Khatum ở Liên Xô, Lidixê ở Tiệp Khắc... không bao giờ xảy ra nữa.

*B.M. Skrepsov
Chuyên gia máy kéo Liên Xô (cũ)*

"Cách đây 30 năm, chúng tôi đã dự buổi mít tinh phản đối sự tàn sát của đế quốc Mỹ đối với nhân dân làng Sơn Mỹ. Địa danh Sơn Mỹ gắn với chúng tôi suốt 30 năm nay. Mỗi lần nhắc tới lại khơi dậy trong chúng tôi lòng căm thù sâu sắc.

Hôm nay, về Sơn Mỹ, những hình ảnh chúng tôi được biết từ 30 năm trước lại gợi lại những đau thương mất mát to lớn đó.

Chúng tôi không bao giờ quên".

*GS.TS. Trương Thanh Giản
(Viện Sinh học nhiệt đới)*

"Sơn Mỹ là một trong những bằng chứng của sự tàn bạo của bọn đế quốc. Cuộc viếng thăm xã anh hùng này là một trong những sự kiện xúc động của chuyến đi thăm Việt Nam.

Không thể để một Sơn Mỹ, một Lidixé, một Búckhen van xảy ra lần nữa. Khu Chứng tích Sơn Mỹ đóng góp một phần có giá trị cho việc đó. Khu di tích này giáo dục mọi người phải loại bỏ những tội ác của bọn đế quốc...".

*Hellmut Kapfenberger
Giám đốc Thông tấn xã ADN và báo
"Nước Đức mới" của CHDC Đức (cũ)*

"Lần đầu tiên anh em chúng tôi là người Việt Nam sống tại Campuchia đến làm việc với Quảng Ngãi. Chúng tôi đi viếng di tích nơi bọn Mỹ đã thảm sát nhân dân xã Mỹ Lai. Khi xem những hình ảnh, anh em chúng tôi vô cùng xúc động, không khác gì bọn Pônpôt đã diệt chủng nhân dân Campuchia".

Roth - Sokha (Campuchia)

"Chúng tôi là một gia đình Việt kiều ở Pháp về thăm gia đình và đất nước, đến thăm Sơn Mỹ mới thấy hết sự tàn sát dã man của đế quốc Mỹ. Thật là trời không dung dắt không tha, thù này không thể quên được, nguyên ghi nhớ muôn đời tội ác giặc Mỹ".

23-7-1981

Văn Thư - Nguyễn Thị Tư

"Sự kiện Sơn Mỹ là một sự kiện bóc trần bộ mặt giả dối về chính nghĩa và dân chủ của Mỹ. Ý nghĩa sâu xa của vụ Sơn Mỹ trong cuộc chiến tranh Việt Nam có sức nặng hơn trái đất. Đoàn quay phim VTTH Asahi chúng tôi lần đầu tiên đến Sơn Mỹ, tất nhiên không thể nào làm quay ngược lại thời gian đã 12 năm rồi. Việc truyền đạt lại sự thực Sơn Mỹ là một trọng điểm quan

trọng vô cùng trong chuyến đi thăm này của chúng tôi".

21-01-1980

*Asegawa Naoki - Hoshi Takashi
Ishigaki Misao (Nhật)*

"Tôi nghe, đọc nhiều về Sơn Mỹ. Hôm nay mới được đến đây và nhìn tận mắt tội ác ghê tởm của giặc Mỹ trong quá khứ... Đến nay tôi mới hiểu được vì sao lương tâm của cựu chiến binh 'Mỹ bị dày vò dãng xé không người... Tôi hiểu được sâu sắc hơn sự quật khởi, chịu đựng và lòng khoan dung của dân tộc ta, của những người còn sống hôm nay tại vùng Sơn Mỹ xưa".

*Hồ Đắc Hoài
(Ủy viên HDQT Tổng công ty
Dầu khí Việt Nam)*

"Làng Sơn Mỹ của Việt Nam cũng giống như làng Lidixê của Tiệp Khắc sẽ nhắc mãi cho mọi người tǎn thảm kịch của chiến tranh. Điều đó cũng nhắc nhở tất cả chúng ta đến nghĩa vụ của mỗi người là phải làm hết mình để ngăn chặn chiến tranh...".

*Bohuslav Borovicka
Báo Quyền lợi đỏ - Tiệp Khắc (cũ)*

"Qua khu nhà và phòng trưng bày chứng tích, qua lời kể lại của cô Võ Thị Liên nhân chứng sống trong vụ thảm sát, qua đi tận nơi một số địa điểm đồng bào bị thảm sát đã có dựng bia, cả nơi 97 người bị giết sát bại biển thôn Cổ Luỹ, xóm Mỹ Hội làm đoàn chúng tôi khắc sâu căm thù giặc Mỹ xâm lược và thương tiếc đồng bào ruột thịt và cũng qua cách xây dựng khu Chứng tích này đoàn chúng tôi rút ra một số kinh nghiệm tham khảo để về góp công xây dựng khu nhà chứng tích căm thù ở xã Ba Chúc huyện Bảy Núi tỉnh An Giang chúng tôi, mà nơi đó bọn giặc Pônpôt - Iengxari (Campuchia)... đã giết hại trên 4 ngàn đồng bào ta - vụ thảm sát đẫm máu chưa từng có trong một lúc ở Nam Bộ..."

23-7-1979

Bùi Công Đức

(Phó Trưởng ty VHTT tỉnh An Giang)

"Đối với những ai không phải chịu đau khổ vì chiến tranh thì tội ác gây ra ở đây là không thể nào hiểu được. Để chúng ta có thể hiểu được ít nhất là giây phút của sự kinh hoàng đó và ngăn những thế hệ tương lai không làm như thế một lần nữa, thì điều quan trọng là không bao giờ được quên vụ thảm sát ở Mỹ Lai".

Hokan Bestrom

(Nhà báo Thụy Điển)

Tôi nghĩ, chừng ấy lời buộc tội, lèn án cũng đủ cho cả loài người thấy được tính chất nghiêm trọng của vụ thảm sát man rợ ở Sơn Mỹ cách đây 30 năm, từng tiếng thét căm hờn ấy có thể làm thức tỉnh lương tri nhân loại và khiến cho mỗi người phải suy nghĩ và hành động để chống cái ác, chống tội phạm, chống chiến tranh.

TIẾNG NÓI YÊU THƯƠNG

Những người đến viếng khu Chứng tích Sơn Mỹ, nhất là khách ngoại quốc đều tỏ ra ngạc nhiên trước một làng quê thanh bình, cuộc sống yên vui, thiếu nữ xinh đẹp và con người độ lượng, nhân hậu. Họ càng tỏ lòng thương tiếc những người dân làng vô tội bị tàn sát dã man, tỏ lòng yêu thương những người dân Sơn Mỹ đã chịu nhiều đau khổ mất mát trong chiến tranh. Có thể nói Sơn Mỹ từ 30 năm nay đã trong vòng tay yêu thương của nhân loại.

"Nhân dịp về thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi, tôi đến thấp hương tưởng niệm những người con trên quê hương du kích Ba Tơ anh hùng đã ngã xuống vì sự thảm sát tàn khốc của quân thù.

Sơn Mỹ, bia căm thù, chứng tích của chiến tranh, bằng chứng hùng hồn của tội ác mãi mãi là nỗi đau mất mát chiến tranh mà nhân dân Tịnh Khê - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi phải gánh chịu.

Mong muốn Đăng bộ, nhân dân xã Tịnh Khê, huyện

Sơn Tịnh hãy biến đau thương năm xưa thành hành động ngày nay, quyết tâm xây dựng mảnh đất này trở nên giàu đẹp để thiết thực tưởng nhớ những người đã mất.

Cảm ơn nhân dân địa phương, cán bộ bảo tàng đã gìn giữ chứng tích căm thù này cho nhân dân cả nước".

*Nông Đức Mạnh
(Chủ tịch Quốc hội)*

"Chốn này thật là xinh đẹp và yên bình làm sao. Mong rằng hoà bình sẽ luôn luôn đồng hành cùng với những con người đã chịu đựng quá nhiều thương đau này và mong rằng tội lỗi này chẳng bao giờ xảy ra lần nữa. Chúa sẽ ban phước lành cho các bạn".

*Lisa Young
(Ái Nhĩ Lan)*

"Tôi không có ở đây và thậm chí chưa sinh ra khi tất cả những điều này xảy ra, nhưng tôi rất cảm ơn các bạn đã nhắc nhở cho tôi những gì là "nhân tính", mặc dù các bạn rất đau đớn khi nhắc lại quá khứ. Người Việt Nam đã nêu một gương sáng về lòng độ lượng - tha thứ nhưng vẫn còn nhớ mãi".

*Lorina Mc Adam
(Australia)*

"Cảm ơn nhân dân Việt Nam về việc thiết lập lại Khu Chứng tích cho những người bị giết ở Sơn Mỹ. Chúng tôi phải là nhân chứng cho những người đau thương ở đây. Cái chết của họ đã trở thành một dấu ấn để không bao giờ diễn ra bạo lực nữa, sẽ hoà bình trên khắp thế giới, từ thành phố đến nông thôn, đường phố sẽ trở nên đẹp đẽ hơn - làm thế nào để chọn được lối sống hoà bình. Hãy nhớ rằng Mỹ Lai góp phần mang lại hoà bình ở mọi nơi.

(Costos Christ - USA).

*"Hôm nay tôi về thăm Sơn Mỹ
Thăm chi, thăm em, thăm mẹ già
Từ ngôi mộ mây trầm người yên nghỉ
Gió ngân dài bên biển sóng bao la*

*Khắc muôn đời ngày mười sáu tháng ba
Máu Sơn Mỹ đỏ đường làng uất hận
Đấu giày in đất này vẩy bẩn
Nồng súng đen nhơ nhöp, họng hung thản*

*Mùa lúa chín trải vàng quanh mô chí
Đàn chim xa chao cánh lượn nghiêng mình
Nghe bồi hồi nhịp thở đất hồi sinh
Hàng dương xanh trong gió hẹn tâm tình*

Màu khoai, dỗ dỡ ngập dòng xanh ngát

*Từ nỗi đáy - mảnh đất kiên cường
"Nhà chưởng tịch" mọc lên như tiếng thét
Để muôn đời trái tim yêu, ghét
Của nhân gian không lẩn, không nhẩn
Đâu trắng, đâu đen, đâu quỷ sứ, thiên thần
Sơn Mỹ nói trong mắt nhìn im lặng
Mà sóng Sa Kỳ long lanh giõ nắng".*

6-4-1978

Trần Lê Thu

(Nhà thơ - Bình Định)

"Thật là một chuyến tham quan khó quên trong đời. Tôi không quên rằng, mặc dù gây ra tội lỗi này, người Mỹ chúng tôi đã nhận được quá nhiều tình thân thiện ở Việt Nam. Đó là lòng nhân đạo".

Wallaeye (American)

"Ngày xảy ra vụ thảm sát ở Sơn Mỹ, chúng tôi, những người sáng tác văn nghệ giải phóng ở chiến trường chống Mỹ ở Nam Bộ và cùng xúc động, đau đớn và tiếp đó chúng tôi đã có nhiều sáng tác lên án tội ác giặc Mỹ, kêu gọi lương tri loài người lên án đế quốc Mỹ.

Không ngờ có một ngày như hôm nay tôi được trở về Sơn Mỹ, được thấp hương tưởng niệm bà con cô bác, được nhìn thấy Sơn Mỹ đổi mới như hôm nay...".

Tử Sơn (Nhà văn)

*Nguyên Vũ trưởng Vũ Văn nghệ -
Ban tư tưởng - văn hóa Trung ương*

"Tôi đã trải qua 18 tháng ở Anh để nghiên cứu và viết tiểu luận về việc thảm sát của chiến tranh Việt Nam. Năm năm sau, cuối cùng tôi đã đến đây. Ấn tượng đậm vào mắt tôi là một đất nước đẹp với những nụ cười tươi tắn. Tôi không thể nào diễn tả cảm nghĩ của tôi bằng lời. Tôi không phải là một nhà văn. Tất cả điều tôi làm là xuất phát từ tấm lòng, cảm nghĩ của tôi trong khi tôi ở đây. Chiến tranh là tội nhân tối hậu nhưng con người đã gây nên chiến tranh.

Hy vọng của tôi là được nhìn thấy cái kết cục này và nhìn thấy Việt Nam trở thành một nước hạnh phúc hơn, và hoà bình hơn".

*A.W. Hall (2-6-1996)
(Anh)*

Chúng tôi đến Việt Nam và gặp được những người dễ thương và dịu dàng (tử tế), tôi không thể nào hiểu

được nỗi đau thương và giận dữ ấy của họ đã qua đi. Bây giờ chúng tôi có thể hiểu rằng - sau chuyến viếng thăm này - cuộc chiến tranh mới tôi tệ làm sao. Chúng tôi chúc cuộc sống của người Việt Nam sẽ ngày một tốt hơn theo thời gian và hòa bình trên khắp thế giới".

25-5-1996

Một du khách Israel

"Được thấy những chứng tích của vụ thảm sát đồng bào Sơn Mỹ, mới thấy hết được những hành động độc ác của đế quốc Mỹ và càng cảm nhận sâu sắc hơn những nỗi đau của đồng bào Sơn Mỹ.

Nhìn phong cảnh xây dựng hiện nay, tôi tin tưởng sức mạnh dựng xây của đồng bào Sơn Mỹ sẽ vượt qua những ký ức khổ đau xưa, tiến lên trong công cuộc xây dựng đất nước tươi đẹp giàu mạnh".

22-8-1996

Phan Huỳnh Điều

(Nhạc sĩ)

"Không còn mẹ để các con được gặp

Không còn con phai lúa mùa về

Không còn cháu để chiều chiều đứa trong ô làng nhỏ

Chỉ còn lời gió biển thổi lên quê

Tôi xin thấp một nén hương trong quả tim băng ngon hàn

6-4-1978

"Nén lại nỗi đau" -

Hài Băng (Nhà thơ)

"Một ngày buồn thảm trong lịch sử thế giới khi điều này xảy ra. Hy vọng rằng đừng để cho những trẻ con, người già phải chứng kiến một bi kịch như thế này.

14-2-1995

Jim và Jeunne Fru

(Canada)

"Ở đây chúng tôi học được nhiều bài học hơn trong sách vở. Ở đây chúng tôi sẽ nói lại cho thế hệ mai sau về những trang sử bi thương của dân tộc, những cam chịu chưa đựng muôn vàn ý nghĩa của nhân dân bà con làng Sơn Mỹ.

Và ở đây, muôn đời chúng tôi hiểu bản chất và tội ác của kẻ thù".

11-8-1996

*Đoàn giáo viên Trường Mẫu giáo
Sơn La Tam Kỳ*

"Đoàn chúng tôi hơn 40 em là thanh thiếu niên Phật tử Quảng Ngãi..."

Chúng tôi thấy hết thảy được cái giá mà nhân dân ta phải trả để có hoà bình.

Vì vậy, gìn giữ, bảo vệ hoà bình, quý trọng thương binh, nhớ ơn liệt sĩ đều là những vấn đề rất cơ bản trong giáo dục thế hệ trẻ.

Nhân đây chúng tôi xin được thấp nén nhang trước đài tưởng niệm để cầu nguyện những người quá cố được sớm sanh lạc quốc".

21-7-1996

Phan Thanh Văn

"Nhìn quanh phong cảnh tuyệt đẹp và những khuôn mặt với những nụ cười tươi vui tôi thật khó tin rằng nơi đây đã trải qua quá nhiều đau thương và mất mát. Tất cả điều tôi muốn nói là vụ thảm sát này biết bao giờ chúng tôi quên được?".

6-4-1993

*Benie Uclyorigle
(Ireland)*

"Những chứng tích về tội ác của đế quốc Mỹ tại khu lưu niệm này sẽ còn mãi mãi ghi sâu trong các thế hệ

người Việt Nam cũng như nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới. Nó nói lên bộ mặt thật của những kẻ luôn luôn to móm về tự do, dân chủ và nhân quyền.

Ngày nay Việt Nam đã bình thường hoá quan hệ với Mỹ càng thể hiện truyền thống nhân nghĩa, khép lại quá khứ hướng tới tương lai của nhân dân ta".

*Đỗ Quang Tuấn
(Ban Dân tộc TW)*

NHỮNG LỜI SÁM HỐI

Ba mươi năm trước đây khó mà tưởng tượng sẽ có một ngày những người lính Mỹ lại đặt chân lên mảnh đất Sơn Mỹ. Nhưng điều đó ngày nay đã trở thành sự thật. Những người lính Mỹ thời đó, bây giờ có người đã trở thành chính khách, thành thương gia, thành nhà khoa học, nhà nghệ sĩ và có người cũng chỉ là một công dân Mỹ, với đường lối hoà bình và nhân đạo của Chính phủ Việt Nam, họ đã trở lại Việt Nam và gần như người cựu chiến binh Mỹ nào cũng trở lại Sơn Mỹ. Những người đã từng tàn phá quê hương Việt Nam, gieo rắc biết bao tội ác cho nhân dân ta, cho đồng bào Sơn Mỹ, họ đã nghĩ gì? Nói gì? Hành động gì? Xin nhường lời cho họ:

"Chiến tranh là một tội lỗi ghê tởm nhất khi những

người lính cầm súng giết những người lính, khi những người lính giết người anh em, giết phụ nữ, trẻ con.

Những cựu chiến binh Mỹ đã từng tham gia chiến đấu phải là những người chấm dứt những cuộc chiến tranh và không bao giờ để nó xảy ra nữa.

Tôi lấy làm hổ thẹn và không biết dùng lời lẽ gì để bày tỏ nỗi hổ thẹn này".

Ted Heselton

(Mỹ)

"Tôi muốn nói lời xin lỗi cho những hành động của mình trong những năm 1967-1968. Điều này sẽ không bao giờ tái diễn nữa.

Bây giờ chính tôi đang sống trong hoà bình".

Louis Block (Mỹ)

"Chúng tôi là những người Mỹ, chúng tôi đã được biết sẽ đến nơi có vụ thảm sát ở Mỹ Lai. Chúng tôi ở Việt Nam để làm phim vì thế mà chúng tôi đã đến đây và chúng tôi rất xúc động. Hơn bất cứ nơi nào khác, nơi đây là nơi tượng trưng cho nước Mỹ rằng nhiều ý nghĩ lúc đầu tưởng là đúng nhưng cuối cùng những ý nghĩ đó hoàn toàn sai lầm và thật sự là sai lầm kinh

khủng và những người nào tham gia vào cuộc chiến tranh này đã mất hết tính người. Tôi sẽ không bao giờ quên vụ thảm sát đó".

13-6-1978

Bunhigh Waites (New York)

"Những tình cảm của tôi không thể nào diễn tả hết bằng lời ở một nơi mà toàn thế giới đều biết đến về thảm cảnh đã xảy ra cách đây 10 năm. Tin tức về vụ thảm sát này đã làm chấn động thế giới và những người Mỹ đã nhận thấy rằng họ hoàn toàn sai lầm và xấu xa trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam".

13-6-1978

*Robert Richter
(New York)*

"Chúng tôi không có quyền nói gì cả. Hãy để chúng tôi nhớ những giọt nước mắt tưởng niệm quá khứ. Hãy để chúng tôi nhớ mãi những gì chúng tôi thấy ngày hôm nay, để chúng tôi có thể tìm ra một hướng giải quyết tốt hơn cho tương lai".

*Nguyễn Quyên (California)
Người Việt quốc tịch Mỹ*

"Tôi cảm thấy kinh hoàng, tôi cảm thấy buồn bã, tôi cảm thấy mình có tội. Tôi không khỏi đau lòng khi nhìn lại những thảm cảnh đã xảy ra ở đây, tôi nhận ra rằng đây chỉ mới là một phần nhỏ của tội ác của nhân loại trong suốt cuộc chiến tranh này, cũng như những cuộc chiến tranh khác. Những cảnh tượng tôi thấy ngày hôm nay sẽ khắc sâu vào trí nhớ của tôi. Nơi này sẽ không bao giờ phai mờ trong trí óc tôi và tôi luôn luôn hướng về cuộc chiến đấu bảo vệ hòa bình cho thế giới".

*20 January 1998
Carrie Weller, (USA)*

"Tôi sống ở Quang Ngãi từ năm 1971-1974. Tôi đã từng là một sĩ quan phụ trách bộ phận giáo dục và y tế cho Chính phủ Mỹ. Khi sống ở đây, tôi không có cơ hội viếng thăm Sơn Mỹ để bày tỏ lòng ngưỡng mộ của tôi. Tôi rất vui là bây giờ tôi đã có cơ hội thăm viếng Sơn Mỹ. Tôi cũng thực sự vui khi biết nhiều người Việt Nam đã tha thứ cho chúng tôi. Chúng tôi hy vọng rằng thế hệ của chúng tôi sẽ không bao giờ quên và không bao giờ lặp lại những lỗi làm tương tự như cuộc thảm sát Sơn Mỹ do quân đội Mỹ gây ra".

*27-11-1997
Douglas Palmer
(Washington, USA)*

"Tôi đến đây để biết tại sao người nước tôi lại đến đây, nhưng khi tôi rời Mỹ Lai thì trong tôi lại càng có nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Tôi rất khâm phục khả năng vượt qua gian khổ của người Việt Nam và rất biết ơn họ đã chấp nhận người Mỹ quay lại Việt Nam. Nhưng trong một chừng mực nào đó, chúng tôi là những người chịu trách nhiệm và đó là gánh nặng đè trĩu mà chúng tôi không thể quên".

*Mike Tamara
(USA)*

"Tôi rất tiếc về những tội ác ghê gớm đã xảy ra. Tôi cũng đã làm những việc tội tệ như thế ở Việt Nam 1971. Lúc đó, tôi còn rất trẻ (19 tuổi) và rất khiếp sợ. Tôi nguyện cầu đến những hương hồn người đã chết và những người còn sống sót.

"Nếu ta giết chết quá khứ thì tương lai sẽ giết chết chúng ta".

*Janmer
(USA)*

"Một điều hết sức tồi tệ và buồn đau đã xảy ra ở đây. Tôi phải đến để chứng kiến hậu quả của cái chết

quá đau thương này để mà tôi có thể góp một phần nào đó ở hiện tại cũng như những gì ở tương lai".

22-6-1995

Gnald Rucke (USA)

" Ngày nay nơi này thật là yên tĩnh với cây cối xanh tươi và hoa đua nhau khoe sắc. Thật khó tưởng tượng thảm họa từng xảy ra nơi này. Tôi nghĩ rằng tất cả người lính nên đến đây để nhìn thấy và cảm nhận sự vật ở đây như là một phần của bài huấn luyện quân sự. Tôi nghĩ rằng các nhà lãnh đạo cũng nên đến đây để nhìn thấy những hậu quả do những quyết định của họ trước đây. Chỉ khi chúng ta nhớ về thảm họa này chúng ta mới rút ra được bài học xương máu từ những điều khủng khiếp và chúng ta chỉ có thể hy vọng hòa bình sẽ đến trên toàn thế giới".

25-4-1991

Elizabeth Holdeman

(Anh)

"Hãy tha thứ nhưng xin đừng quên. Hãy để chúng ta rút ra bài học xương máu cho một tương lai bất bình này (uncertain future)"

Một du khách Mỹ

"Là một người Mỹ, làm sao tôi có thể diễn tả nỗi hổ thẹn và trách nhiệm của mình. Chúng tôi không bao giờ quên sự trả giá của các bạn".

Martha Hers (USA)

"Tôi buồn, tôi cảm thấy mệt mỏi và bối rối. Tôi cảm thấy mình quá nhiều tội lỗi".

11-02-1991

*Barbara Cohen
(Mỹ)*

"Là con gái của một chiến binh Mỹ ở Việt Nam, tôi vẫn luôn luôn cảm thấy khó hiểu về một nỗi bí ẩn nào đó tận sâu trong tâm hồn của cha tôi về Việt Nam. Tôi không thể nói rằng tôi hiểu đây đủ điều này và tôi sẽ chẳng bao giờ hiểu cả, nhưng vài tuần vừa qua ở Việt Nam tôi đã thấu hiểu nỗi niềm của cha tôi và đồng đội của ông cũng như hiểu về con người Việt Nam xinh đẹp và sức mạnh của họ. Hãy để chiếc cầu nối bằng hữu này tiếp tục phát triển ngày một vững mạnh và về phần tôi sẽ làm hết sức mình để sự hiểu biết này chẳng bao giờ bị phá vỡ lần nữa".

11-11-1994

Kristen Roy (USA)

"Nhìn cảnh quan Sơn Mỹ hôm nay, chúng tôi thật ngạc nhiên khi thấy người Việt Nam đã biến nơi thương đau lụi tàn thành một nơi xinh đẹp như thế này. Tuy nhiên chúng ta cũng không nên quên rằng con người ta dễ dàng và thường trở nên xấu xa dưới áp lực của chiến tranh. Là một người Mỹ, tôi thực sự cảm thấy hổ thẹn vì những gì đồng bào tôi đã gây ra ở đây. Nhưng tôi còn cảm thấy day dứt hơn nữa bởi sự kiện này bị người Mỹ dễ dàng cho vào quên lãng. Những tội ác diễn ra ở Mỹ Lai có thể tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi khác và nhiều lần khác nữa trừ phi chúng ta lưu giữ những hình ảnh thương đau này sống mãi trong trí óc của chúng ta".

David Mayne (Mỹ)

Dẫn ra từng ấy lời sám hối, mọi người cũng đủ hình dung lương tâm của người Mỹ bị dàn vặt, dày vò như thế nào trước vụ thảm sát đồng bào Sơn Mỹ cách đây 30 năm. Nhưng thật là thiếu sót nếu không dẫn ra đây lời lẽ và cử chỉ của một người Mỹ trong buổi sáng Xuân 1998 tại Khu chứng tích Sơn Mỹ. Trước những hình ảnh, những vật chứng, ông đã khóc sướt mướt và không dám nhìn bất cứ một người Việt Nam nào kể cả cô thiếu nữ xinh đẹp, hướng dẫn viên, bên cạnh ông. Người Mỹ này đã ghi lại trong nước mắt những lời sau đây:

"Khi tôi còn là một sinh viên đại học ở Mỹ, thì tin

tức của vụ thảm sát Sơn Mỹ bắt đầu đưa ra công luận.

Sơn Mỹ là nơi mà người Mỹ cướp mất đi sự tự nhiên của nó. Đến bây giờ chúng tôi nhìn lại chính mình trong hình ảnh những người lính tốt bụng trên con ngựa trắng, những người cứu nguy cao thượng cho những người bị áp bức. Tại Mỹ Lai, chúng tôi cũng đã học được rằng chúng tôi cũng có thể là những người điên, người cầm tàn bạo. Tôi thành thật hy vọng rằng chúng tôi sẽ không bao giờ quên bài học này.

Những người dân Sơn Mỹ đã không chết. Tôi đã nhìn thấy sự rút lui hoàn toàn của đất nước tôi trong sự ghê tởm và xấu hổ với sự kinh hãi khi bị đưa ra công luận. Đất nước tôi hầu như đã tinh ngô và điều đó đã làm cho người dân nước tôi cuối cùng buộc chính phủ minh phải ngừng chiến tranh. Cầu mong Chúa mãi mãi ban phước lành bằng sự hoà bình, lòng vị tha và tình yêu thương đến cho con người Việt Nam".

04-02-1998

Brian Vedder Vall, Colorado (USA)

NIỀM TIN VÀ HY VỌNG

Những người đến Sơn Mỹ, người Việt Nam và người nước ngoài đều có chung một niềm tin vào sức sống mãnh liệt của người dân Sơn Mỹ mà cũng là sức sống

của dân tộc Việt Nam trong cuộc hồi sinh sau những thảm họa của chiến tranh. Mọi người đều hy vọng một thảm họa tương tự không bao giờ xảy ra ở bất cứ nơi nào trên trái đất. Sơn Mỹ đã trả giá cho hòa bình và hạnh phúc của toàn nhân loại:

"Đoàn cán bộ lãnh đạo chính trị các lực lượng vũ trang cách mạng Cu Ba đã đến thăm Bảo tàng Sơn Mỹ và tưởng dài kỷ niệm những nạn nhân của cuộc tàn sát dã man do Mỹ gây ra chống lại nhân dân làng Mỹ Lai. Chúng tôi xúc động sâu sắc và tin rằng một dân tộc như Việt Nam đã giành được thắng lợi trong chiến tranh xứng đáng có một vị trí trong niềm vinh quang của thế giới. Dân tộc Việt Nam hiện đang tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Chúng tôi đều nhận thức được rằng dòng máu đã đổ ra ở Sơn Mỹ là dòng máu của chính mình, là dòng máu của những người anh em. Chúng tôi sẽ không bao giờ quên cuộc đi thăm xã anh hùng này".

*Trưởng đoàn Cu Ba
Gustavô Miliam Rivôxô
Chủ nhiệm Tổng cục chính trị
các lực lượng vũ trang Cu Ba*

"Khu chứng tích này đã lưu giữ những hình ảnh của ngày kinh hoàng trong lịch sử Việt Nam, Mỹ và cả

lịch sử thế giới. Tôi rất vui khi thấy người Mỹ bây giờ có thể thăm viếng Sơn Mỹ cùng hội nhập với người Việt Nam tưởng nhớ đến thảm họa này cũng như nhớ đến cuộc chiến tranh kinh hoàng vừa qua. Hy vọng sẽ có những cơ hội mới cho người Mỹ và người Việt Nam gặp gỡ nhau và cùng nhau xây dựng một tình hữu nghị cùng hợp tác với nhân dân trên thế giới ngăn chặn những vụ tàn sát và chiến tranh xảy ra".

18-3-1991

Carl Stein (Washington - USA).

"Được đến thăm Sơn Mỹ - một mảnh đất rất anh hùng của Tổ quốc, nơi mà trước đây giặc Mỹ đã phơi bày những tội ác滔天 của chúng, mãi mãi là một vết nhơ trong lòng nước Mỹ.

Từ đau thương đó, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Sơn Mỹ cùng với nhân dân cả nước đã khắc sâu mối thù này vững bước đi lên đánh thắng kẻ thù cho đến ngày toàn thắng và ngày nay đang xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bóng tối và hãi hùng đã bị quét sạch trên mảnh đất đây rây những chiến công này! Mặt trời hồng rực rỡ đã bắt đầu mọc lên từ đây".

Trần Long Ân (Nhạc sĩ)

"Nước mắt quá khứ của các bạn đã làm nở rộ bông hoa hòa bình cho nhân dân Mỹ Lai, Việt Nam và toàn thế giới".

19-7-1990

Michael Castellano (USA)

"Đoàn đại biểu Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xin kính viếng hương hồn những người đã khuất.

Lớp trẻ ngày nay không bao giờ quên công lao của đồng bào, chiến sĩ ta đã hy sinh vì độc lập, thống nhất đất nước, vì hòa bình và chủ nghĩa xã hội, nguyện sẽ phấn đấu cho Tổ quốc thân yêu có dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội".

Hồ Đức Việt

*(Nguyên Bí thư thứ nhất TW Đoàn TNCS
Hồ Chí Minh)*

"Thật là quan trọng cho những học sinh trường Phổ thông trung học Henri Bergson, những người Pháp trẻ tuổi sinh ra sau cuộc tàn sát Sơn Mỹ, muốn cộng tác với nước Việt Nam ngày nay, biết được cái thời kỳ bi

đất đó và nhớ rằng nó vẫn còn hiện hữu trong trí nhớ của những người bạn Việt Nam".

*Viết thay cho các thầy giáo Lafon
và Le Poitevin và các học sinh
trường PTTH Bergson (Pháp)*

"Đoàn chúng tôi gồm 4 người Mỹ của tổ chức chống chiến tranh của đạo Cơ đốc rất xúc động khi đến thăm Mỹ Lai. Ngôn từ không thể diễn tả hết nỗi kinh hoàng mà chúng tôi cảm nhận được bởi vì quân đội và chính phủ của chúng tôi đã gây quá nhiều đau thương mất mát không những ở Mỹ Lai mà ở khắp mọi miền đất nước ở Việt Nam. Chúng tôi hy vọng rằng người Mỹ và người Việt Nam sẽ trở thành bạn bè của nhau và hòa bình sẽ đến với các bạn Việt Nam mãi mãi".

Vern Prehem (Mỹ)

"Chúng ta cần phải nhớ những gì đã xảy ra ở đây. Và những người mà chưa hiện diện trên cõi đời này khi cuộc chiến tranh xảy ra phải tâm niệm điều này để chúng ta không hối tiếc vì phải phạm vào lỗi lầm của người đi trước.

Cảm ơn các bạn đã giữ gìn chứng tích sống động này để những sinh viên chúng tôi và những thế hệ đi

sau có thể xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn"

20-1-1998

Randy Miller

(Sinh viên Mỹ - California)

"Những giây phút quý giá này làm chúng tôi hình dung lại một sự kiện đau thương. Viết gì ở đây cũng không thể diễn cảm được và có thể là sáo rỗng (meaningless & philosophy).

Chúng ta hãy hy vọng rằng những điều như thế này chẳng bao giờ lặp lại".

Michael Weir

(Australia)

"Sự thật là vậy, rất đáng buồn, nhưng không có gì thay đổi được. Và những thảm họa như thế này vẫn cứ còn tiếp tục trên thế giới".

9-10-1993

Michal Keren

(Israel)

"Hy vọng rằng chuyến thăm của tôi tại Tịnh Khê và sự đón tiếp nồng hậu của người dân Sơn Mỹ có thể

dòng góp vào việc loại trừ tất cả những cuộc chiến tranh mới với những cuộc thảm sát kèm theo".

T. Subatier

(Pháp)

"Tôi tha thiết mong mỏi lãnh đạo của nước tôi rút kinh nghiệm từ thảm kịch này và những thảm kịch khác xảy ra trước đó. Liệu tôi có ảo tưởng quá không?",

Một du khách Anh

"Chúng tôi là các tác giả của đoàn làm phim "Đại thắng mùa Xuân 1975" đến Sơn Mỹ để ghi lại những chứng tích của cuộc chiến tranh tàn khốc mà toàn dân tộc nói chung, nhân dân Sơn Mỹ nói riêng phải chịu đựng. Nỗi đau và sự mất mát khủng khiếp này không bao giờ mất đi trong mỗi chúng tôi.

Thăm lại Khu Chứng tích này chúng tôi chỉ mong sao tất cả những gì của quá khứ đau thương đừng bao giờ đến với bất cứ một ai và ở một nơi nào trên thế giới. Hòa bình! Hòa bình là niềm khát vọng của mỗi chúng ta, là khát vọng đích thực.

Trần Hồng Văn

"Nếu bạn muốn những điều kinh khủng này không bao giờ xảy ra nữa thì bạn hãy tha thứ và quên nỗi uất ức của bạn đi".

*Achian Upples
(Germany - Đức)*

"Đến đây chúng tôi mới hiểu rằng người dân Thụy Điển chúng tôi may mắn thế nào vì đã được sống trong hoà bình trên 150 năm qua. Chúng tôi hy vọng rằng hoà bình sẽ là quy luật trên thế giới sớm hơn".

*Per Ribbing
(Thụy Điển)*

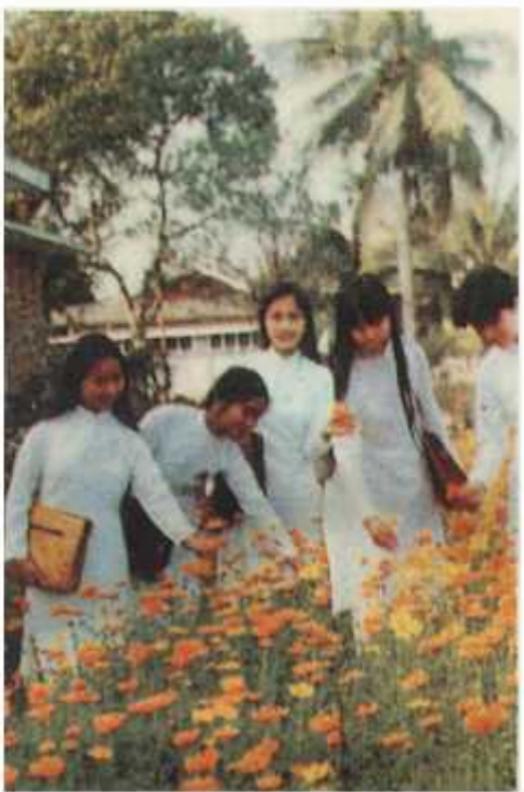
"Sơn Mỹ ơi

Khi về đây tôi được thành trẻ nhỏ
Được nhìn thấy mặt trời treo trên cỏ
Thấy chim sáo mỏ vàng ấp trứng bên tháp canh
Đầu chân sóng nô đùa với gió
Tôi nhập cùng các em chạy dọc bãi xương rồng
Lại bắt gặp chân trời ngay trên cát
Cả người tôi hòa trong biển vỗ cung...".

("Trẻ con ở Sơn Mỹ" - Thanh Thảo)

Vừa rồi có thể coi là những biến tấu của BÀI CA HY VỌNG VỀ SƠN MỸ, đồng ca và độc ca, đối thoại và độc thoại, hùng tráng và mong manh, thực tế và lãng mạn. Xin được kết thúc bằng lời cầu chúc nồng nhiệt, ân tình và tràn đầy lạc quan của ông Phạm Văn Đồng, nhà lãnh đạo nổi tiếng của Đảng và Nhà nước, người con ưu tú của quê hương Quảng Ngãi: "Thân ái chúc xã Tịnh Khê trở thành xã gương mẫu vì cuộc sống của đồng bào trong xã và làm lá cờ đầu cho toàn huyện và toàn tỉnh".

8-02-1998



Thế hệ trẻ Sơn Mỹ
hôm nay



Cầu Khê Kỳ do tinh dầu tư xây dựng tại Tỉnh Khê



Trạm biến áp 100KVA-15(22) 0,4KV
tri giá 140 triệu đồng do bạn đọc báo Thanh niên
giúp nhân dân Tịnh Khê - Sơn Tịnh



Hồ nuôi tôm tại Cố Lũy - Tỉnh Khê



Dòng sông Kinh

HỒI SINH

Sau năm 1975 Tịnh Khê là vùng đất tráng. Ruộng đồng hoang hoá, nhà cửa, đường sá, đê điều đổ nát, xóm thôn tan tác tiêu điều bởi sự tàn phá khốc liệt của cuộc chiến kéo dài trên 30 năm. Sau khi xã nhà được giải phóng (24-3-1974), nhân dân Tịnh Khê bước vào nhiệm vụ mới không kém phần khó khăn gian khổ là hàn gắn vết thương chiến tranh, tạo dựng cuộc sống mới góp sức xây dựng quê hương trên nền những hoang tàn, đổ nát và với vốn liếng chỉ gần như hai bàn tay trắng.

Bằng nội lực được hun đúc từ truyền thống cách mạng kiên cường, cộng với sự đầu tư của Nhà nước, sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, quá trình xây dựng, tái thiết quê hương ở một vùng đất một thời máu lửa Tịnh Khê - Sơn Mỹ đã có nhiều bứt phá vươn lên, tạo nên bức tranh toàn cảnh tuy chưa phải là giàu có, sung túc, nhưng ánh sáng của hạnh phúc, niềm tin đang dần toả rạng giữa đất trời và giữa lòng người.

MÀU XANH CÂY LÚA

Nhiệm vụ đầu tiên, bức thiết đặt ra cho Đảng bộ,

chính quyền và nhân dân Tịnh Khê những năm đầu sau giải phóng là nhanh chóng khôi phục sản xuất, giải quyết lương thực, thực phẩm, ổn định đời sống nhân dân. Đây là nhiệm vụ hàng đầu vì giai đoạn này sản xuất nông nghiệp ở Tịnh Khê bị đình trệ do ruộng đồng hoang hoá và bị nhiễm mặn nặng. Hầu như toàn bộ diện tích trồng lúa ở thôn Trường Định, Mỹ Lại, Tư Cung không sản xuất được vì đất bị chua mặn và thiếu nước. Mảnh ruộng nào cây lúa sống được cũng còi cọc và cho năng suất không đáng kể. Do đó, lương thực thiếu nghiêm trọng, một số hộ gia đình phải dùng khoai sắn thay cho lúa gạo.

Những năm 1975 - 1980 là khoảng thời gian Tịnh Khê tập trung "tẩy chua, rửa mặn" cho đồng ruộng. Được Nhà nước đầu tư xây dựng và đóng góp của nhân dân trong tinh bìng chục vạn ngày công, tuyến đập Khê - Hoà đã chắn các đợt triều dâng, không cho nước biển tràn vào những cánh đồng ở Mỹ Lại, Tư Cung. Và, bằng sức mình, Tịnh Khê đã huy động hàng chục ngàn ngày công lên công trình đê ngăn mặn Trường Định, phục hồi, tu bổ, xây dựng lại con đê ngăn mặn dài ngót 3km đã bị tàn phá trong chiến tranh, cứu ruộng đồng bị ngập mặn triền miên ở thôn Trường Định. Đê ngăn mặn Trường Định như một cánh tay dài vững chãi, ôm ấp, bảo vệ ruộng nương, mùa màng, là kết tinh của mồ hôi, nước mắt của người dân Tịnh Khê trong chuỗi dài miệt mài lao động, xây dựng quê hương.

Dè, dập ngăn sông, càn biến cùng nguồn thuỷ lợi từ các kênh chìm ở phía tây Tịnh Khê đã ngọt hoá dân đất dai, làm cho nó trở nên màu mỡ, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Cây lúa ở Tịnh Khê bắt đầu hồi sinh.

Nếu những năm đầu sau giải phóng, cây lúa chỉ dong minh trên đầm, bảy chục hécta đất nhiễm mặn, nguồn nước bấp bênh, năng suất thấp, thì đến nay, Tịnh Khê đã có 545 ha (theo hệ số quay vòng) đất sản xuất nông nghiệp thuận lợi, ổn định. Năm 1996 nước từ công trình thuỷ lợi Thạch Nham đổ về tưới tẩm cho ruộng đồng, cây trái Tịnh Khê. Năm 1997, Tịnh Khê được mùa. Sản lượng lương thực thực cao năm đạt gần 3000 tấn, tăng hàng ngàn tấn so với năm trước. Con số ấy là một chấm son.

Từ khi có nước Thạch Nham, diện tích sản xuất nông nghiệp ở Tịnh Khê không ngừng tăng lên theo khả năng tăng vụ, quay vòng của đất. Hiện tại, hai phần ba số hộ làm nông nghiệp không còn dùng sức quay, tát nước cho lúa. Nước Thạch Nham tự chảy đã đến 120 ha đất nông nghiệp, làm giảm đi 5 trạm bơm nước dùng xăng dầu. Trong tương lai, khi nguồn nước Thạch Nham đảm bảo cung ứng đủ, thi các vùng không có nước tự chảy sẽ có các trạm bơm điện làm nhiệm vụ thay người tưới cho lúa. Trong sản xuất nông nghiệp hôm nay sức lực con người được giải phóng dần và chi phí đầu tư cho sản xuất đang trên chiều hướng giảm xuống, trong khi đó năng suất lại tăng lên.

NGHỀ MỚI: NUÔI TÔM VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH

Đối với Tịnh Khê, đây là hai nghề xuất hiện trong những năm gần đây, cùng hướng vào khai thác tiềm năng, thế mạnh, điều kiện tự nhiên của địa phương để tự giải quyết việc làm tạo lợi nhuận cho bản thân, sản phẩm cho xã hội.

Nghề nuôi tôm ở Tịnh Khê phát triển mạnh trong những năm 1990-1996. Bằng nguồn vốn tự có và vốn vay ngân hàng, 200 hộ gia đình ở Tịnh Khê đã đầu tư trên 4 tỷ đồng, cải tạo 30 ha mặt nước ao hồ, đồng cỏ thành hồ nuôi tôm. Dù nghề nuôi tôm có những bước thăng trầm, nhưng hiệu quả kinh tế của nó là điều khẳng định. Đã có nhiều hộ giàu lên từ nghề này.

Nghề nuôi tôm phát triển mạnh chứng tỏ việc chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng ở Tịnh Khê là đúng hướng và người dân đã biết sản xuất ra hàng hoá trong nền kinh tế thị trường.

*

* *

Ngoài Khu Chứng tích Sơn Mỹ được nhiều người biết đến, Tịnh Khê còn là vùng đất được thiên nhiên ban tặng cho một bối cảnh lý tưởng có sức cuốn hút

khách du lịch gần xa. Những năm gần đây đường sá xuống Sơn Mỹ, Mỹ Khê thuận tiện, cơ sở hạ tầng tốt hơn và đời sống ngày càng cao thi lượng người tham quan, du lịch đến Sơn Mỹ, Mỹ Khê tăng lên. Do đó, nghề làm dịch vụ du lịch nơi đây cũng phát triển theo. Có hàng trăm hộ gia đình tham gia vào công việc mới mẻ và đây hiệu quả về mặt kinh tế này. Và có thể xem công việc của họ hôm nay là những bước tập dượt. Khi cụm du lịch xoay quanh trục Sơn Mỹ - Mỹ Khê được quy hoạch, xây dựng thành trung tâm du lịch của Quảng Ngãi, thì ngành "công nghiệp không khói" này sẽ chắp cánh cho kinh tế - xã hội ở Tịnh Khê phát triển và người dân nơi đây sẽ có điều kiện làm ăn từ dịch vụ hậu cần cho khách du lịch. Du lịch - tiềm năng lớn của Tịnh Khê đang được đánh thức.

ĐIỀU KIỆN HỌC HÀNH VÀ CHĂM SÓC SỨC KHOẺ - ĐỜI SỐNG TINH THẦN SONG HÀNH PHÁT TRIỂN

Kinh tế phát triển đã nâng bước cho nền giáo dục, y tế và đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân Tịnh Khê lên một tầm mới. Sự song hành phát triển của kinh tế và văn hoá - xã hội đã làm cho đời sống mọi mặt ở Tịnh Khê cân đối, hài hoà và toàn diện hơn.

Về giáo dục, ngoài sự đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Nhà nước và ngành giáo dục, những năm qua, Đảng

khác trong và ngoài tỉnh.

Quốc lộ 24B đi qua địa phận Tịnh Khê chỉ dài 4km. Song, chính thể con đường là mạch giao thông xuyên suốt, thuận lợi từ Tịnh Khê đi các nơi và ngược lại.

Từ mạch giao thông chính - Quốc lộ 24B, những năm qua Tịnh Khê đã khơi động sức dân khai quang mở rộng đường liên thôn, liên xóm. Đến nay đường liên xóm ở Tịnh Khê được mở ra từ 4 - 5m tạo điều kiện giao lưu, vận chuyển hàng hoá dễ dàng. Xóm làng đã sáng lên, văn minh hơn nhờ hệ thống giao thông.

Nhiều người cho rằng, nước Thạch Nham đồng nghĩa với cõm no, áo ấm. Đường nước Thạch Nham thực sự đã mang lại ấm no cho Tịnh Khê. Chỉ nhìn riêng mặt sản xuất nông nghiệp ở Tịnh Khê từ khi có nước Thạch Nham đủ thấy sự quý giá của nguồn nước này. Màu xanh - biểu tượng của sức sống niềm tin và hy vọng sẽ thắm mãi trên đất Tịnh Khê cùng nguồn nước Thạch Nham đổ về theo năm tháng.

Nếu nước Thạch Nham mang về no ấm thì diện quốc gia và hệ thống thông tin liên lạc đem đến sự văn minh cho cuộc sống của người dân Tịnh Khê.

Một vùng đất bị tàn phá nặng nề, chịu nhiều mất mát, đau thương trong chiến tranh như Sơn Mỹ, Tịnh Khê được Nhà nước quan tâm đầu tư và nhiều nơi giúp đỡ trong xây dựng kiến thiết là hoàn toàn chính đáng.

Hệ thống thông tin liên lạc sớm được xây dựng và hoàn thành phục vụ nhu cầu của nhân dân. Qua hệ thống

này, từ những chiếc máy điện thoại thuê bao, tại các đại lý, dịch vụ điện thoại công cộng hoặc Bưu điện Tịnh Khê, người dân nơi đây có thể đàm thoại với người thân của mình ở trong và ngoài nước. Qua Bưu điện, việc gửi thư từ, bưu phẩm, đặt sách báo trở nên thuận tiện; con người được phục vụ tốt hơn và sống văn minh hơn.

Hệ thống dân điện từ lưới điện quốc gia về Tịnh Khê được khởi công xây dựng vào cuối năm 1996. Sau gần hai năm xây dựng, đầu năm 1998 công trình cơ bản hoàn thành và đóng điện phục vụ. Bước đầu, điện đã phục vụ thắp sáng cho hơn 1.300 hộ của 15/22 xóm trong toàn xã Tịnh Khê. Công trình "Nhà nước và nhân dân cùng làm" này tốn chi phí khoảng 4 tỷ đồng.

Đầu tư theo công trình điện quốc gia, Công ty Điện lực III đã hỗ trợ hiện vật giá gần 300 triệu đồng xây dựng trạm biến áp, đường dây và toàn bộ hệ thống chiếu sáng tại Khu Chứng tích Sơn Mỹ. Đây là một trong những việc làm vì Sơn Mỹ nhân kỷ niệm 30 năm ngày xảy ra sự kiện làm chấn động thế giới, đó là sự kiện 504 thường dân vô tội ở Sơn Mỹ - Tịnh Khê bị giặc Mỹ thảm sát.

Điện quốc gia đã tạo ra sức bật mới cho sản xuất và đời sống ở Tịnh Khê. Đặc biệt, nó đã thổi một luồng sinh khí mới vào đời sống tinh thần trong nhân dân. Đó là, nhờ có điện, tốc độ trung bị phương tiện nghe, nhìn trong nhân dân được đẩy mạnh. Những phương tiện này sẽ góp phần cung cấp những thông tin cập nhật và đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn nghệ

của mọi người.

Trước khi kết thúc tập sách này, chúng tôi muốn nói thêm đôi điều về Khu Chứng tích Sơn Mỹ, nơi được xây dựng chỉ mấy tháng sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng và kịp đưa vào sử dụng ngày 16-3-1976, nhân dịp kỷ niệm 8 năm ngày xảy ra vụ thảm sát. Với nguồn kinh phí của Bộ Văn hoá thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh và đóng góp của các tầng lớp nhân dân, các nhà từ thiện, Khu Chứng tích ngày càng được hoàn thiện, trang trọng hơn gồm hệ thống các công trình: Nhà trưng bày, tượng đài và phù điêu, nhà tiếp khách, hệ thống tượng minh họa, vườn hoa tưởng niệm, mộ chí các nạn nhân,... trên khuôn viên gần 3 hécta của xóm Thuận Yên.

Hàng năm Khu Chứng tích tiếp đón bình quân gần 5 vạn khách thăm viếng, trong đó có khoảng 500 đoàn nước ngoài. Đặc biệt trong ~~vài~~ ^{mỗi} năm trở lại đây, vào những dịp Tết Nguyên đán, kỷ niệm ngày 16-3, nhân dân từ nhiều miền của đất nước và trong tỉnh đến thăm viếng Khu Chứng tích ngày càng đông đảo với tấm lòng thành kính và niềm ưu ái đối với một địa danh đã trở thành chốn hành hương của đồng bào, đồng chí và bè bạn năm châu.

Đến với Tịnh Khê - Sơn Mỹ là đến với một vùng văn hoá, một mảnh đất thăm đượm tình người, một miền quê đang từng ngày, từng giờ vươn lên từ khổ đau, gian khó để hướng về tương lai hạnh phúc.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Tóm</i>	7
- Tình Khê - Sơn Mỹ: đất và người	9
- Buổi sáng khùng khiếp	16
- Tiếng nói của lương tri	32
- Hồi sinh	69

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giáo sư TRẦN NHÂM

**Đơn vị làm sách: CHI NHÁNH NXB CTQG
TẠI QUẢNG NGÃI**

**Biên tập: LÊ CÔNG NHƯ
NGUYỄN NGỌC TRẠCH**

Trinh bày sách và bìa: CAO QUÝ

**In 1040 cuốn, khổ 13x19cm, in tại Nxb Chính trị quốc gia
Số XB: 74-124/CXB-QLXB, ngày 21-2-1998
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 1998.**



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TR

DCN.000194

24 Quang Trung - Hà Nội

ĐT : 8252008

FAX : 84-4-251881

TÌM ĐỌC

Đại tướng Văn Tiến Dũng

- VỀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ
CỨU NƯỚC

**Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Phân viện Đà Nẵng**

- GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
VĂN HÓA TÂY NGUYÊN

Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Gia Lai

- LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
TẬP II (1975 - 1996)

Giá : 13.000 đ